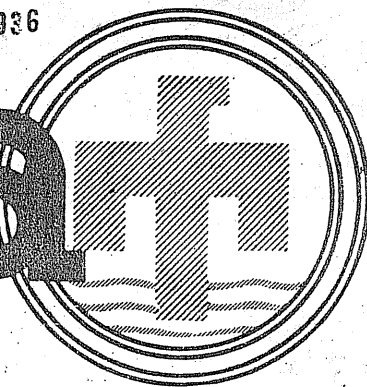


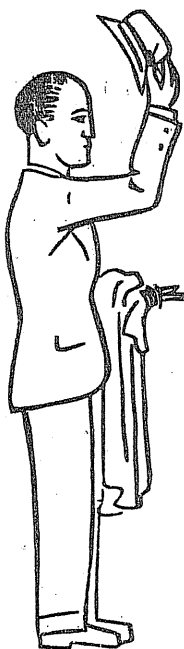
Phong.hóa



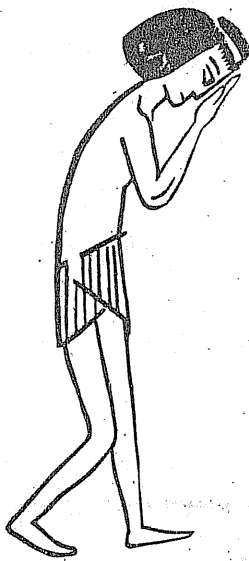
Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hà Nội. Giấy nôi: 874 - Giấy thép tất Phong.hóa
 Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
 Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tường Tam giám đốc.

Tuan bao ra ngay thu' sau

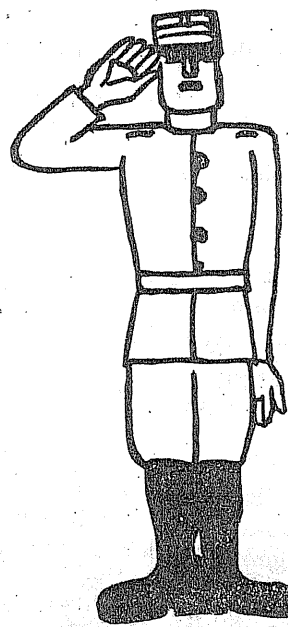
CÁC LỜI CHÀO HÙNG DŨNG TRÊN HOÀN CẦU



...Của người phương Tây,



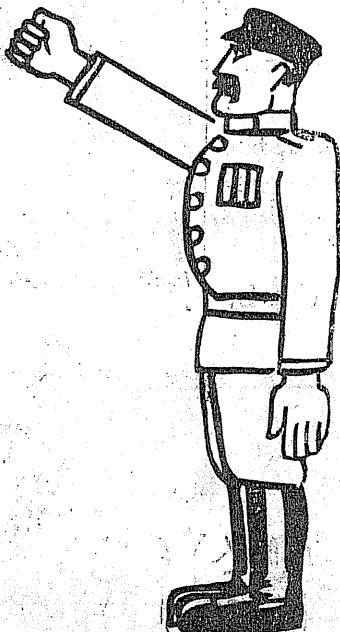
...của người "Ai-cáp,"



...của nhà binh,



...của người đảng Fascisme,



...của người đảng Cộng-sản và Xã-hội



...và của người Annam mình !

TU LUC VANDOAN
 TUAN BAO XA HOI
 VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
 SỐ IN NHIỀU
 NHẤT CÁC BÁO
 O TRONG NƯỚC
TU LUC VAN ĐOAN

SỐ MÙA XUÂN SỐ 2
20 TRANG 7 XU

TỪ NHỎ ĐIỂN LỚN

MIẾNG GIỮA LÀNG

NGUUYÊN-XUÂN-BẢNG, người làng Xuân-tảo, tỉnh Hadrông, một đêm lên vào đình giáp Đông-yên thất cô tư tử.

Ai cũng tưởng người xấu số vì chán đời mà thiệt mạng, nhưng đến lúc khám trong người, thấy một bức thư tuyệt mệnh mới hay là vì một nguyên nhân khác. Đại ý bức thư nói rằng, Bảng vì bộn lý Bách, cái Chắt, khản Tôn áp bức, truất ngôi trừ phần, đương ở chiều nhì đuổi xuống chiếu tư, nên Bảng nghĩ nhục với làng nước, tự tử đi cho rồi.

Ra như vậy. Chỉ vì miếng thịt giữa làng. Nhục vì mất một góc chiếu, cái nhục ghê gớm lạ. Tội, tội lại lấy làm nhục vì nước mình có người lấy thể làm nhục. Biết bao giờ cho họ biết miếng thịt giữa làng cũng vẫn là miếng thịt và những tục lệ trong hương đảng chỉ là những hủ tục!

Nhưng lúc đó, than ôi, còn đâu chỉ hi sinh cho miếng thịt, còn đâu cái văn-hiến ngàn năm xưa.

MỘT BẢN ÁN KỶ KHÔI

KHÔNG phải là bản án phạt rượu của ông phủ Tĩnh-gia, vì câu truyện xảy ra ở bên nước Đức.

Người nước Đức, từ khi thủ tướng họ Hít lên cầm quyền theo một chủ nghĩa mới lạ: là giữ cho giống Nhật-nhĩ-man được trong sạch. Họ áp bức nhất người Do-thái, là những người đồng hương với đức chúa Jésus.

Gần đây, một người giống Do-thái bị lôi ra trước tòa về tội « làm bẩn giống ». Có gì đâu? Người Do-thái kia vào tiệm nhảy gặp một cô người Đức, bèn tỏ ý muốn cùng cô một đêm ân-ái.

Ông chương lý trong bài luận tội, tuyên bố rằng: « Tuy người Do-thái kia mới định ý làm bẩn giống Nhật-nhĩ-man, chứ chưa thực hành cái tư tưởng cuồng vọng ấy, tôi cũng xin tòa phạt y một năm tội đồ, vì y hẳn biết rõ luật lệ ở nước ta ra thế nào ».

Rồi tòa bèn xử phạt người Do-thái kia chín tháng nhà pha vì tội sắp sửa làm bẩn giống trong sạch của dân Đức.

Ấy là mới sắp sửa...

ÔNG PHỦ RƯỢU

AY là ông phủ Tĩnh-gia, tỉnh Thanh hóa.

Theo báo Tiểu Dân, có bốn người dân lương thiện, mua rượu về uống, quá say nên hóa ra cãi nhau. Tầu nhập ngôn xuất, sự đó là thường, đầu là ông Nguyễn Lễ cũng đồng ý với tôi về câu đó.

Vì cãi nhau nên bốn người dân kia đều bị giải vào phủ. Ông phủ vênh râu, lấy đèn trời soi bốn người ấy rồi làm án phạt mỗi người mười tám chai rượu.

Thật là một bản án không tiền...nếu không khoáng hậu. Ông phủ kia lấy luật nào mà phạt rượu người ta như vậy? Họa chẳng chỉ có luật cô đầu. Nếu vậy thì mời ông để tóc mây cho dài, vận áo tân thời, đeo hoa tai, mà đến xóm chị em ở Thanh-hóa học nghề đi thôi. Có ở đấy, ông may mới có thể phát triển được những điều sở hữu của ông...

Ông phạt rượu họ, họ tất nhiên phải uống, uống tất say, say tất ông lại phạt nữa.. Ý chừng ông muốn cứ loanh quanh trong cái vòng luẩn quẩn đó. Nếu ý ông như vậy, thì ông nên đi làm chủ ti quảng cáo cho rượu thì phải nghề hơn...

Nhưng ông đã chót làm quan, thì ông phải sử theo luật chứ. Mà luật Gia-long hay luật hình mới cũng không thấy nói đến hình phạt rượu. Như vậy, thì một là ông không biết luật, hai là ông say. Nếu ông say thì ông nên tự phạt 18 chai rượu đi thôi.

Hay là ông nghĩ: rượu là hỏa. Mà cô nhân có câu: lưỡng hỏa hỏa diệt. Nên ông phạt rượu họ cho họ tỉnh rượu. Nhưng nếu ông nghĩ vậy, thì ông nên bỏ mũ cánh chuồn, mua cháp đề làm nghề thầy bói mới phải chớ.

Dầu sao, nói đến việc ông, tôi có một điều tiếc: tôi tiếc rằng không biết đại danh của ông là gì. Vậy nếu ông sẵn lòng cho biết, sẽ xin tặng thưởng 18 chai rượu ti thượng hạng.

Tu Ly

Tin tốt

Hanoi.— Tết năm nay, họ chúc nhau để dư thừa. Không phải là có ý chế nhạo Tăng Cường hòa thượng, mà là vì thành phố mới bỏ thuế cư trú.

Chùa Bà đá.— Thấy xuân về, Tăng Cường hòa-thượng lại muốn chơi xuân.

Ngo báo.— Lời rao cần kíp: Ông Bùi-xuân-Học xin các nhà có đốt pháo thì nên đốt pháo xi, pháo tịt thôi.

Hàng Bông.— Mâm Bình tí, báo giới sẽ gặp nhiều cái không may: theo Lốc-cốc-tử, tạp chí, báo chí và ông Tam-lang Vũ-dinh-CHỈ sống vào năm chuột là năm tuổi.

XUÂN VỚI DÂN TA

MẤY ngày tết đã qua một cách êm thấm, lặng lẽ không ai để ý đến. Cả đến mùa xuân về cũng nhẹ nhàng, kín đáo ở một vài cái mầm non trên ngành cây. Những ngày thường lại theo nhau đến, mọi người lại chăm chú vào cách sinh hoạt hàng ngày.

Tết không có gì là đặc sắc. Bởi vì mọi người đều nghèo, mọi gia-đình, từ kẻ chợ đến thôn quê, đều trong vòng quần bách. Sự khó khăn về kinh tế hầy còn đè nặng trên vai tất cả mọi người.

Người ta có dư dật đồng tiền mới ăn chơi vui vẻ. Đã nghèo thì sự gì, cũng giản tiện, cho đến sự nghỉ ngơi cũng thế. Ở các thôn quê, tết năm nay người ta ngồi than thở nhớ lại tết những năm nào, đã lâu lắm, mà sắc pháo đỏ giải khắp vườn, rượu mùi sánh trong cốc và hoa đầy nhà.

Nhưng bây giờ thì không còn mong như thế nữa. Cái nghèo túng cứ dần dần đến chói buộc mọi người. Trong sự cùng khổ vô cùng, người dân vậy vùng như cá trong đồng bùn mà không thoát được. Hiện tại đã chán nản, mà tương lai, người ta có thể trông thấy trước lại chán nản hơn nữa. Làm ruộng



TỪ KHỔ SAI CHUNG THÂN (tức cảnh) — Xuân khứ, xuân lai, xuân bất tận.

như một cái thói quen để lấy miếng ăn mà thôi, vì biết trước rằng lỗ vốn. Quang cảnh đáng ghê sợ của một người biết mình đi vào chỗ chết, mà vẫn cứ phải đi đến hằng ngày.

Dân thì như thế, còn một vài người có tiền, dư dật ở nhà quê, thì trước cái nguy ngập của tình thế, đều thất chặt đồng tiền và bóp bụng ngồi yên để phòng những tai nạn bất ngờ.

Vùng quê như vậy. Còn trong đám dân nghèo, thợ thuyền và buôn bán nhỏ, ở các tỉnh, cũng ngắc ngoải trong cái khổ khó. Thuế má, đóng góp, bao nhiêu cái khổ thêm vào nữa, bao nhiêu tai nạn: cháy nhà, lụt lội, đã xảy ra.

Chỉ có một sự may còn an ủi trong các nạn này: là cái lòng thương nhau của người mình. Chỉ có lần đầu, mà không hổ hào, không hội họp, mọi người đều sẵn lòng bớt của mình để cứu giúp.

Ai cũng rõ nước mạnh và dân giàu — Nhưng dân ta thì thật nghèo, nghèo lắm rồi, nghèo đến nỗi người nào kiểm được miếng ăn, chỉ miếng ăn — thôi mà ai cũng biết dân ta ăn như thế nào — cũng đã cho như là một cái ơn huệ của ông trời.

Nhìn ra xa thì cái tương lai càng mờ mịt tối tăm, không có một ánh hy vọng nào. Khắp trong nước, người đi quần quai trong bao nhiêu sự khổ đau rồi không biết đi đến đâu?

Thạch-Lai

CẦU Ô

Cần một họa sĩ tốt nghiệp ở trường Cao đẳng Mỹ thuật giúp việc. Cần người lanh lợi vui vẻ, trả lương cao. Ai muốn thì viết thư hỏi M. Nguyễn Cát Tường n° 33 đường Catina-aigon. « Xin nhớ đính 0\$10 tem trả lời ».

Thi sách năm 1935

Chúng tôi đã xem xong các sách thí, song vì bận làm số Mùa Xuân, nên chưa đối chiếu để định giải được.

Đến 14 Férier 1936 trong số báo 174 sẽ công bố kết quả.

TẬP KIỀU

Phật tiền thăm lấp sâu vùi,
Ngày pho thủ tự, đêm nhồi tẩm hương.



Phật tiền thăm lấp sâu vùi,
Ngày kho niêu thịt...



tối nhồi cây hương.



XUÂN THỦ ĐÃM⁽¹⁾ AN

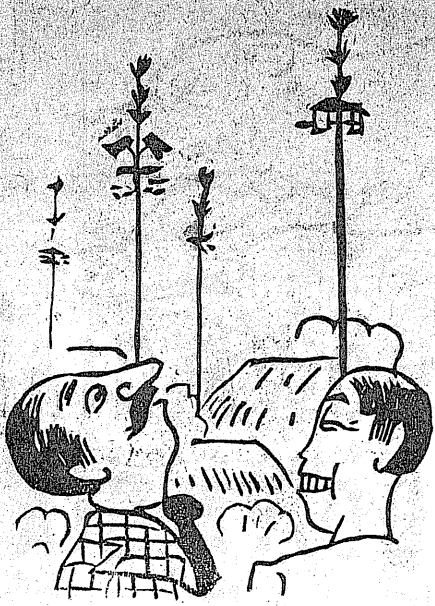
HỘ THU

Sách mới

Xin cảm ơn tác giả và giới thiệu 2 cuốn sách trên cùng độc giả P. H.

L. T.— *Tăng cường!*

Bảo trức Sơn
Thái bình



CÂY NÊU

DƯỚI MẮT NGƯỜI NGOẠI QUỐC
— Annam họ có tục kiêng quét nhà
ngày Tết nên họ dựng ngược chổi lên
trời.

MỘT VÊ CÂU ĐÔI ĐỢI VÊ SAU CỦA LÊTA

Tết tiếng tưng tiền tiêu, tính
toán toan tìm tay tế tử.

NHAI CÂU ĐÔI CỎ

Học mô, Tiểu hành, dựa Thuật
đỏ,
Quyền cao, Bồng nổ, bí Hoàng
xanh.

BẢO TRÚC SON (Thái-Bình)

ĐỀ BÁO

« TIẾNG CHUÔNG SỚM »

Bí-boong « chuông sớm » giọt,
Tom chát « trống khuya » rồn...

BẢO KHUYẾN-HỌC

(Không được chỉnh...lắm! vì không
phải là của một học giả làm ..)

Năm, ba (1) học giả,
Học giả năm, ba.....

Hay dễ dễ hiểu hơn :

53 học giả,
Học giả 5 3...

THIỆT PHỦ

ÔNG BỒNG

Giữa tết ước điều hay : giấy ban
dưới gót thành giấy...ung;
Đầu xuân phải cái tên : khánh
đất trên nêu ngỗ khánh vàng.

Gà giả : THANH TỰ

1. Tuyên bố có năm mươi hai học giả, nhưng
tính cả ông Nam ký là 53.

Học trò và nghị viên

Năm năm cứ đến kỳ sắp Tết,
Là học trò làm một bài văn.
Đã nhai đi nhai lại văn lần,
Dùng những chữ sáo không chỗ nói.
Góp nhặt nhanh những câu câu đối,
Kêu toang toang như thùng cửi Dường,
Rồi trang nghiêm, trình trọng khác
thường

Đem ra đọc mừng thầy trong dịp Tết.
Tài khéo léo đầu mang ra hết :
Nào công thầy như bể, như non,
Ơn đức thầy như núi Thái-sơn,
Lòng nhân nghĩa của thầy như biển.
Phận chúng con tài hèn, sức kém,
Nhờ ơn thầy giắt bảo, trông coi:
Năm mới sang, xin hứa mấy lời
Không nói truyện, không đùa, không
nghịch,

Không lười biếng để thầy phạt, trách,
Không đánh nhau để mang tiếng cười
chê,

Từ nay đi, thầy nói xin nghe
Xin có đủ mọi điều nết tốt.

Tưởng như hai ông Lãng, Bình tán hót
Các bậc trên, cũng chẳng giỏi hơn,
Các nghị viên tuy mồm mép hoạt tron
Già mồm hứa cũng chưa bằng, còn kém.
Tết ra. Lời hứa cùng bay biến,
Theo bánh trưng, khói pháo tan đi.
Vẫn lười, vẫn nghịch, vẫn chẳng sợ chi,
Đầu đóng đậy. Vẫn như là chưa hứa !

Ra học trò, nghị viên cùng một lứa.

Nhật-Nguyệt

Văn-sĩ mất trộm

Văn-sĩ đêm hôm ba mươi tết mất
trộm. Liền thảo đơn trình ông huyện :

« Thừa ngài,

« Đêm hôm ba mươi vừa qua, giữa
lúc giao thừa, trong khi thiên hạ đang
nhộn nhịp tống cựu, nghinh tân, tiếng
pháo nổ ran trong khoảng đêm trường
lặng lẽ, làm át tiếng run, rế kêu sàu,
trong khi vợ chồng tôi đang giấc điệp
mơ màng, gửi hồn mộng nơi non Vu
đỉnh Giáp, bỗng khuảng giấc quẽ hồn
mai, thời kẻ trộm lên vào nhà khuất
mất :

1 cái áo the ;

2 cái quần ;

1 cái nôi đồng ;

1 chum tương

và các thứ lặt vặt khác đáng giá 5\$00

Nhật-Nguyệt

Sỏ ngấm

Xã Xê bảo Lý Toét :

— Thế là hết năm Hợi rồi đấy, bác
nhỉ ?

Lý Toét nhìn thẳng lên mặt Xã Xê
mà bảo :

— Ấy thế mà bóng lợn như còn lẫn
quất đầu đấy.

Đ.Đ. Hoan (Vinh)



VĂN SĨ — Vừa mới độ nào mình còn
bé nhỏ, mà bây giờ đã ba chục xuân.



... nặng trĩu trên đầu.

THƠ LẠ...

Một đêm xuân Ấm-Khoác nhân cảm
hứng trước trời trăng trong trẻo làm
bốn câu thơ hiến các độc giả :

Trăng trong chênh chênh treo

[trên trời,

Chim chích trên tre chích chít

[chơi

Chích chít chim chào trời trắng

[trẻo,

Chào trắng chúm chim chập

[chờn trôi.

ẤM-KHOÁC

DÂN VÙNG BÈ

MỪNG QUAN THƯỢNG

(nói ngọng)

Lắm mới mừng quan Sượng(1)

[lước ta

Thống (2) nâu, tẻ (3) nại mãi

[không già

Sang (4) mây nhẹ gót, sảng(5)....

[sảng tạt (6)

Nộc lược nuôn nuôn chày nục

[nhà.

N. HUÊ.

1. Thượng. — 2. Sảng. — 3. Trẻ. — 4. Thang. —
5. Thảng. — 6. Trật.

Hoạt kê tự điền

Tự vị — Một thứ gối rất tiện lợi,
tuy hơi đau đầu.

Met. — Một thứ trống quân của người
Annam mỗi khi đi cứu viện giãng bị
gấu cắn.

Giầy giép. — Đồ chơi của chó con,
làm bằng da.

Trấu. — Ân nhân của các ông ký rượu.

Bò. — Cùng một nghĩa với trấu.

SONG THANH



— Hừ hừ, chóng thật! Tết năm ngoái
mình vừa mới tám xong, bây giờ lại
đã đến Tết rồi.

CHUYỆN

BA-GIAI, TÚ-XUẤT

Quyển này ghi chép rất công phu, chứ không như những sách khác. — Chép hết những cuộc đời lãnh-mạn cách chơi lâu-cá và quái-ác đối với
những kẻ tham-lam hiếu-thắng, với những kẻ khờ-dại, xuẩn-ngu; như Lý-Toét và Xã-Xê. Nói hết những tình-cảnh gia-thế, sự tích của Ba-Giai, Tú-Xuất,
do những câu văn lưu-loát vui cười của Đông-Giang. Ai xem cũng phải vừa ý và buồn cười. — Nhất trong dịp xuân tết này, tưởng ai cũng nên đọc
qua thì mới hiểu được cái thú-vị, đó là ngày xuân của Ba-Giai, Tú-Xuất đấy. — Sách dày ngót 100 trang, có bìa in màu đẹp, tranh vẽ của nhà họa-sĩ
Châu-Thanh, và có 55 bức vẽ mỹ-nhân về quảng-cáo, lại có những câu thơ tây và ca-giao là lối quảng-cáo mới của hữu-danh và vô-danh. Rất
buồn cười và có nghĩa xâu-xa. 0\$20 một quyển.

Nhà Xuất-Bản cùng tổng phát hành

BAO-NGOC VAN DOAN 67 PHỐ CỬA NAM — HANOI

(V) xa gửi thêm 0\$16 cộng là 0\$36 làm tiền cước phí.)

Ở HIỀN GẶP LÀNH

KỊCH VUI MỘT HỜI

LỚP I

VỢ, CHỒNG

VỢ. — Cậu còn nói ở hiền gặp lành nữa thôi! Đấy, chúng mình ở hiền quanh năm, ở hiền suốt đời mà đã gặp lành lần nào chưa?

CHỒNG (cười) — Gặp luôn luôn, mọi không nhớ đấy thôi.

VỢ (gắt) — Tôi không đùa! Mà cũng không còn phải lúc đùa được. Cậu coi đó, hôm nay hăm chín tết...

CHỒNG (vẫn cười) — Vậy mai mong một.

VỢ — Mai mong một mà hôm nay không một đồng một chữ.

CHỒNG — Không một đồng thì còn có lý, chứ chúng mình thiếu gì chữ!

VỢ (chau mày) — Cậu còn bông phèo được! Đừng nói tiền tiêu tết với! Đến tiền ăn từ giờ đến cuối tháng tây cũng vị tất đủ.

CHỒNG — Không đủ thì thiếu. Ai bảo có ba chục bạc, mọi lại đem trả nợ đi mất hai chục.

VỢ. — Không trả, liệu nó có để yên thân mà ăn tết không?

CHỒNG — Đã biết thế, sao còn phân nân? Vả lại, ở hiền gặp lành. Từ giờ đến tối còn những gần mười tiếng đồng hồ. Trong thời gian ấy, làm gì không gặp được một sự lành (để tay vào ngực, mỉm cười nói một mình). Sự lành hiện đã nằm trong ví đây rồi.

VỢ — Cậu bảo gì cơ?

CHỒNG — Tôi bảo mọi cần độ bao nhiêu thì đủ tiêu tết?

VỢ — Nếu được một chục thì phong lưu. Không có, ít ra cũng phải năm đồng!

CHỒNG — Ngờ gì! Năm đồng, làm gì không có được năm đồng!

VỢ — Có, để nó hiện ra cho cậu!

CHỒNG — Không lo! Ở hiền gặp lành, thế nào từ giờ đến tối chả có người tự nhiên đem đến cho mình vay năm đồng hay mười đồng cũng chưa biết chừng.

VỢ (gắt) — Thôi, tôi xin cậu xếp cái khoa triết lý vô lý của cậu lại cho tôi nhờ.

CHỒNG — Làm gì có khoa triết lý vô lý. Nhưng này, tôi hỏi thực: Nhỡ từ giờ đến tối, mình không gặp lành, nghĩa là không có năm đồng bạc thì liệu có sao không?

VỢ (cười gằn) — Thì giờ mặt ra với chúng với bạn chứ sao. Thì chẳng có chén nước chè, đĩa thuốc lá, cốc rượu ngọt thết anh em, chứ còn sao!

CHỒNG (cười thành thực) — Ô, tưởng gì! Vậy cứ ở hiền đi, không cần gặp lành nữa, mọi ạ. Chẳng chè tàu, thuốc á, rượu ngọt, nhứt là rượu ngọt, thì đã chết ai? Có tiếng gõ cửa.

CHỒNG (đưa mắt nhìn vợ) — Đấy, sự lành từ dẫn xác đến đấy.

Mở cửa

LỚP II

VỢ, CHỒNG, BẠN

CHỒNG — Ô, anh Mẫn! Sung sướng chưa! (nói khẽ, bảo vợ) Có sai đâu!

VỢ (vui mừng) — Lay anh ạ, chúng tôi đương nói đến anh, thì anh vừa đến.

BẠN — Lay anh chị, anh chị nói đến tôi là phải lắm, vì...

VỢ — Thế nào mỗ thân của anh ra sao? Phát tài chứ?

CHỒNG — Còn phải nói! Lâu lắm không gặp anh. Năm nay anh ăn tết ở Phòng?

BẠN — Vâng, tôi ăn tết ở đây.

VỢ — Mọi năm, anh ăn tết trên ấp, phải không?

BẠN — Vâng, mọi năm tôi ăn tết ở ấp. Tôi...

VỢ — Rõ sung sướng quá! (nói với chồng) Minh ạ, cái ấp của anh Mẫn rộng đến ba, bốn trăm mẫu đấy nhỉ?

BẠN — Vâng, hơn ba trăm mẫu...

VỢ — Anh đi ô tô...

BẠN — Không, thưa chị, tôi đi xe hỏa— xe hỏa hạng tư.

CHỒNG (cười) — Anh mà đi xe hỏa hạng tư, thì trời phải rơi xuống đất.

BẠN (thần nhiên) — Không biết trời có thể rơi xuống đất được không, nhưng tôi, tôi rơi xuống...

VỢ (nền vãi, cuống quýt) — Mời anh ngồi chơi xơi nước, đừng thế có rét không?

BẠN (hắn khoăn) — Được, chị để mặc tôi. Tôi...

VỢ (nhìn chồng, mỉm cười) — Nhà tôi mới nhập môn làm đồ đệ một phái triết học đấy, anh ạ.

CHỒNG — Đã bao năm nay, tôi vẫn quả quyết theo phái triết học ấy, chứ có phải mới nhập môn đâu.

BẠN (cười, buồn) — Phái triết học gì thế?

VỢ — Phái « ở hiền, gặp lành ».

BẠN (thở dài) — Tôi thì tôi không tin rằng ở hiền bao giờ cũng gặp lành. Anh chị coi, mấy năm nay chỉ vì tôi ở hiền, không ráo riết đòi công đòi nợ, không kiện cáo những kẻ lừa đảo mình, mà phải thua lỗ, khánh kiệt gia tài.

VỢ (gên lặng đưa mắt nhìn chồng).

BẠN — Nếu tôi ở hiền mà gặp lành thì ông chủ nợ của tôi đã không kiện tôi, đã không tịch biên hết điền sản, nhà cửa, ruộng nương của tôi, phải không anh?

CHỒNG (thương hại, gên lặng đưa mắt nhìn vợ).

BẠN — Bây giờ thì đừng nói đến cảnh phong lưu nữa. Hay, nói ngay làm thế nào có ít nhứt là mười đồng bạc để ăn gạo trong mấy ngày tết.

CHỒNG, VỢ (nhìn nhau).

BẠN — Vâng, tôi đến anh chị cũng chỉ có một việc ấy. Hôm nay, hăm chín tết rồi, ngoài anh chị ra, tôi chẳng còn trông

vào đâu. Mà từ giờ đến tối không chạy được chục bạc thì mọi vợ đối, con đối. Vậy anh chị giúp cho. Ra giêng, chỉ mong sáu, mong bảy là tôi nhận được mandat, tiền chờ muối..

VỢ (nhìn chồng) — Tôi cũng vừa nói truyện với nhà tôi về việc...

CHỒNG (ngắt lời vợ) — Anh cần mười đồng?

BẠN — Vâng, chỉ mười đồng thôi. Anh chị giúp tôi mười đồng lúc này bằng mười nghìn lúc khác.

CHỒNG (thong thả thò tay vào túi rút ra lấy tập giấy bạc đưa cho bạn) — Tôi cũng vừa đi vay được mười đồng định để tiêu tết. Nhưng có lẽ anh cần hơn.

VỢ (trừng mắt nhìn tập giấy bạc).

BẠN (bỏ vội tiền vào túi) — Trời ơi! thực anh chị cải tử hoàn sinh cho tôi. Ông này không bao giờ tôi quên...

CHỒNG — Anh lần thần lắm, ơn với huê gì...

BẠN (giọng cảm động như muốn khóc) — Thôi, xin chào anh chị, tôi phải về ngay để đưa tiền cho nhà tôi đi đóng gạo. Từ sáng, cả nhà tôi chưa ai có một hạt cơm vào dạ dày.

CHỒNG — Vậy anh về nhé (bắt tay bạn).

BẠN — Lay chị ạ.

VỢ (lạnh lùng) — Không dám.

Bạn ra

LỚP III

VỢ, CHỒNG

Một phút gên lặng

VỢ (thở dài).

CHỒNG (chua chát) — Hừ! ở hiền gặp lành!

VỢ (rom róm nước mắt quay mặt đi).

CHỒNG (an ủi) — Thôi, mình ạ, buồn làm gì? Đành không có thuốc lá, chè tàu, rượu ngọt!

VỢ — Cậu im ngay!

CHỒNG — Vâng thì tôi im. Nhưng không lo, mình ở hiền thêm một lần, chắc khi gặp lành, lại thêm được một sự lành nữa.

VỢ (bật cười và đưa khăn lên lau nước mắt).

HẠ MÀN

Khái Hưng

Lời rao cần kíp của Nhất, Nhị Linh

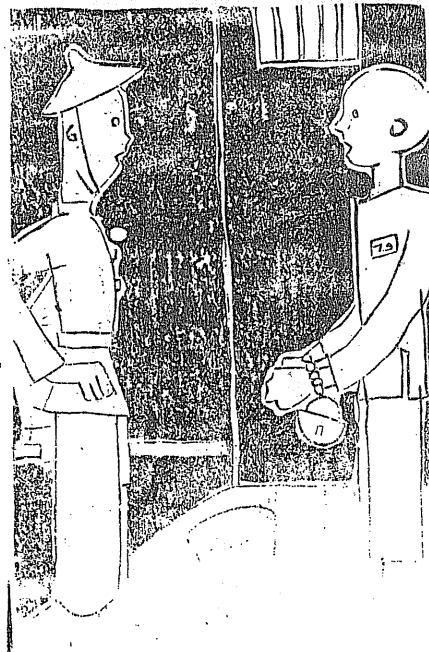
(HAY LÀ MỘT CÁI MƯU TỐI CAO)

27 Tết — Trong số Mùa xuân số 1, chúng tôi có đăng báo khuyên những ai nợ chúng tôi, thì nên liệu trả sòng phẳng ngay đi, nếu không, đến đúng mồng một tết chúng tôi sẽ lại tận nhà đòi nợ.

Mồng một Tết — Chúng tôi chợt nhớ ra rằng: Chúng tôi chỉ nợ người ta thôi, chứ không ai nợ mình. Vừa nhớ ra thì có ngay một chủ nợ dùng cái mưu cáo của chúng tôi, đúng mồng một tết đến đòi nợ chúng tôi.

Nhất, Nhị Linh

Cần bạch lần thứ hai



ANH TÙ (mếu) — Thưa ông, họ tôi có tôi là con trưởng mà rằm nay tôi ở đây thi ở nhà lấy ai đơm cúng gia tiên.

BÁC LÍNH (quen mồm) — Bác đừng lấy thế làm buồn, con đâu thì cha mẹ đấy.

Tôi dự thi

Báo Phong Hóa mở cuộc thi thơ tốt, Muốn dự chơi mà nào biết gì hay? Định nghĩ lâu, nhưng khôn nỗi cạn ngày, Càng viết vội, ô hay càng bí đặc.

Nghĩ phát tức, nguồn văn càng tắc, Dễ phen này bẽ mặt với Nàng thơ. Có mấy câu đùa nghịch vãn vơ,

Khó xoay sở như cò làm nước bí. Bã toan kéo Lê-Thăng tiến-sĩ, Gọi nôm na : con đi đánh bông,

Muốn cợt đùa ông Nguyễn-phân-Long, Người Nam-Việt đã chia Trung, Nam, Bắc,

Hoặc nhần nhe ông cử tàu Dương-bá-Trạc, Hoặc thầy đồ Lê-công-Bắc giở hơi,

Hay đùa chơi nhà văn mán Lan-Khai Hay lại tán rùa rười ông chánh Tiểu,

Hay nói sừ nghị-viên nhà rượu, Hay cợt cười ông Khắc-Hiếu, tiểu Lưu-linh.

Nhưng than ôi! Các bậc đại danh, Vừa kể đó, trước mình, người đã kể.

Chẳng có nhẽ lại kéo bừa anh Xà-Xệ Ra làm trò cợt riếu để vui xuân,

Hay bông đùa Lý Toét, cụ trong dân, Người đã chiếm quán quân về khờ dại.

Nhưng, cũng vẫn những người thường nói [mãi,

Nói nhiều rồi, nhai lại hần vô duyên, Giải bày đồng cang nghĩ lại càng điên,

Mình đương túng muốn có tiền sắm tết Giải muốn được mà nguồn thơ cạn hết,

Tính làm sao? mà viết quái gì đây? Thôi đành vờ giả diếc, giả ngây,

Còn xuân nữa, còn có ngày dự thi. Còn : sừ, dân... thần, tỵ, ngọc, mùi, thần,

Mỗi một năm lại một lần xuân, Còn Phong Hóa, còn có lần ta dự cuộc.

Chẳng nhứt, nhĩ, thì : bà, tư, thôi cũng được. Sau làm chi, mà trước có làm chi?

Đang nào cùng một phen thi, Năm nay chẳng được, thôi thì sang năm!

Giải kia chưa đến tay cầm, Thơ hay nghĩ ngẫm nghĩ ngẫm còn lâu.

Mình đây nào kém ai đâu.

Phạm-quang-Hòa

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng nhất tại Hanoi. Ai cũng công nhận là không có thuốc nào hay bằng thuốc Lê-huy-Phách. Bất cứ mắc bệnh gì, dù khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.



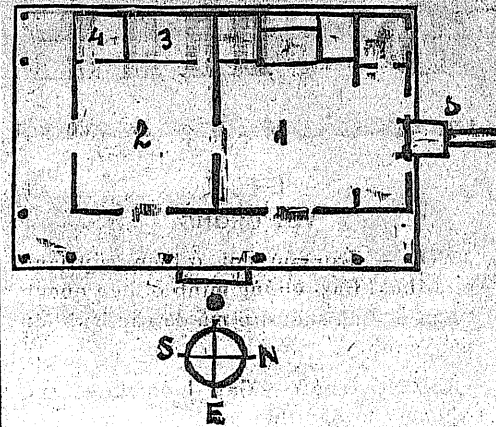
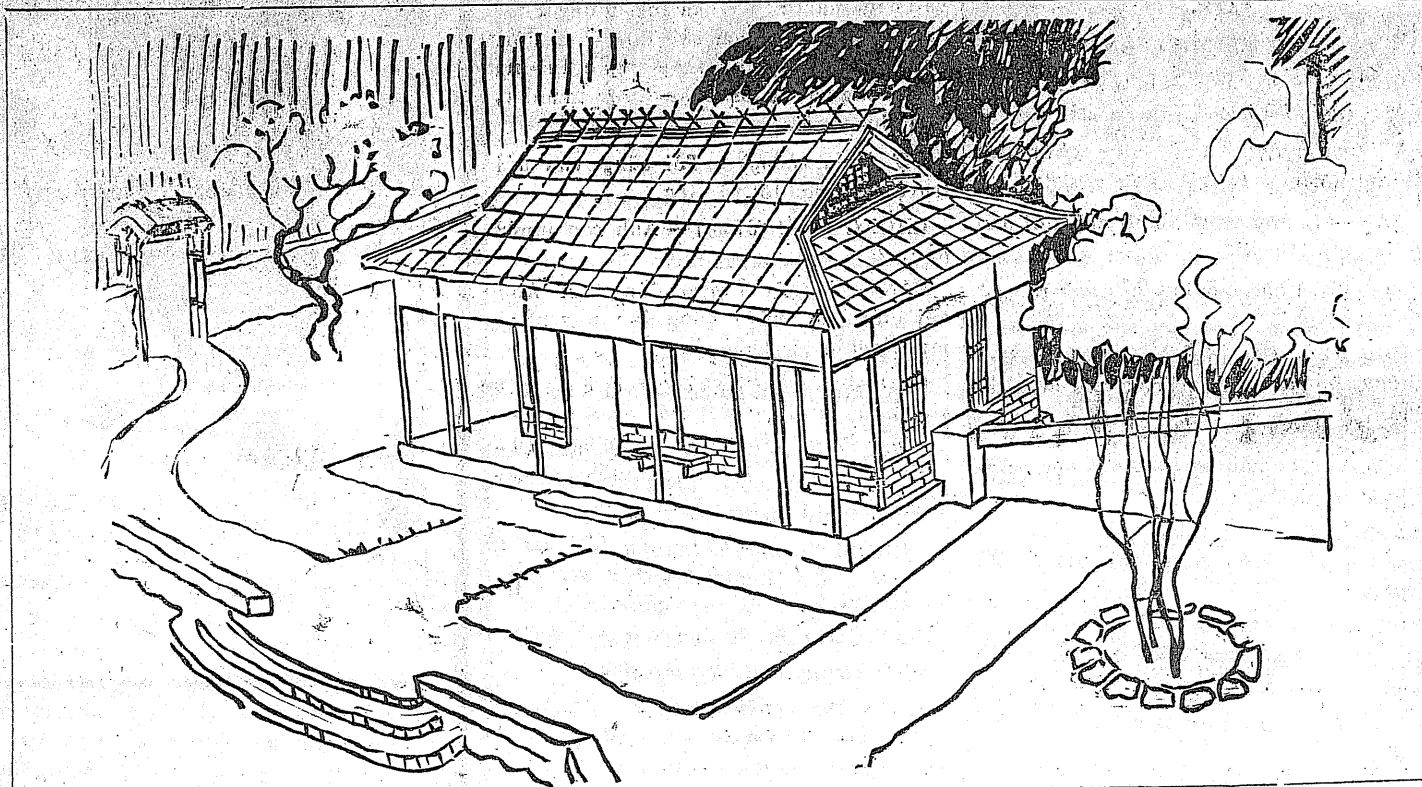
Các thứ thuốc chữa bệnh Phong-tinh của nhà thuốc Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tại, xưa nay chưa từng đâu có, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

ĐÃ LẠI N° 149 — RUE DU COTON — HANOI

ĐẠI-LÝ — Lạng-Son: 21, Rue Clamorgan. Haiphong: 100, Bonnal Nam-Định: 28, Rue Champeaux. Thái-Bình: 97, Jules Piquet. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiền đi Thanh Tâm. Nha-Trang: Nguyễn-đình-Tuyên. taillieur tonkinois. Quinhon: Trần-văn-Thăng Avenue Khải-Định. Huế: 29, Paul Bert. Vinh: 59, Phố Ga. Saigon: 109, Rue d'Espagne. Vientiane: Phan-thị-Lộc Rue Tafforin.

MỘT KIỂU NHÀ



ĐÂY là một kiểu nhà nhỏ. Trông ngoài, nhà có ba khoang có hiên chung quanh.

Nhưng trong nhà chỉ ngăn làm hai phòng, thôi: phòng khách và phòng ngủ.

Hai mặt hiên về hướng tây và hướng bắc cũng vây kín cho phòng khách được rộng thênh và có phòng rửa mặt, có chỗ để các thứ vật...

Như vậy, hiên mặt nam và đông để thoáng cho nhà được mát.

Nhà bằng gỗ, mái tranh, tường đất, thêm bó gạch.

Sổ dĩ làm ngoài trông ba ngăn mà trong có hai phòng là vì nhà muốn làm trần với rơm, các ngăn nhà cần làm hẹp cho các kèo cột thanh thanh khỏi có vẻ nặng nề. Một phòng làm bằng một ngăn như thế thì hẹp quá, nên lấy ba ngăn làm hai phòng.

Phòng khách, chỗ làm khuynh ra mái hiên đặt được một ghế dài (canapê), hai bên ghế đó có tủ thấp để các thứ chân gối, trên mặt tủ để ấm, chén, lọ hoa, gương...

Mặt bắc, phòng khách, cũng khuynh ra hiên, đặt lò sưởi (coin de feu) Ông dẫn khói bằng gạch xây ra vườn dẫn khói ra thật xa nói cho thoát ra ngoài.

Nhà lát gạch. Dùng gạch lục già để lát, từng chỗ lát diềm gạch vuông, hình cái chiếu, hoặc vuông hoặc dài.

Mạch gạch lát cho to, có vẻ mộc mạc. Nếu nhà lát gạch, ta có thể dùng những bàn ghế bằng mây, bằng tre được. Bàn ghế đó làm bằng tre và một vài cái « cái » bằng gỗ cho được chắc, chỗ dựa, dùng những mây nhỏ ghép lại mà đặt vào bức hậu ghế. Mây đặt dọc như vậy mềm và tựa rất dễ chịu.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Luyện, H. Tiệp
(kiến trúc sư)

CÂU ĐÔI

Tối ba mươi nọ hồi tí tít mù, co cẳng đạp Lý Nhèm (1) ra cửa.

Sáng mồng một rượu say túy lúy, khom lưng đón Bang-Bạch vào nhà.

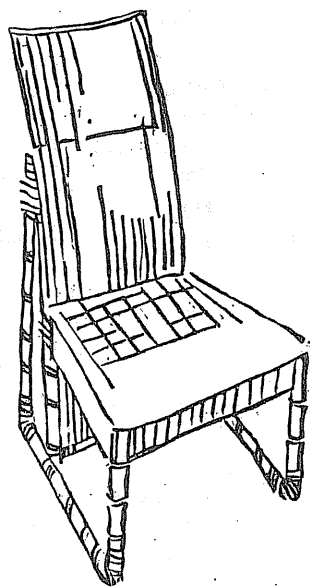
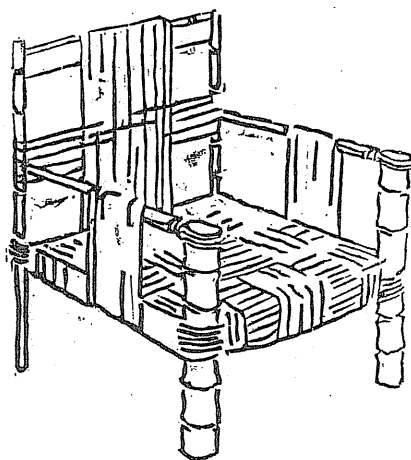
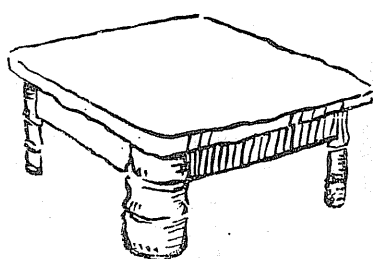
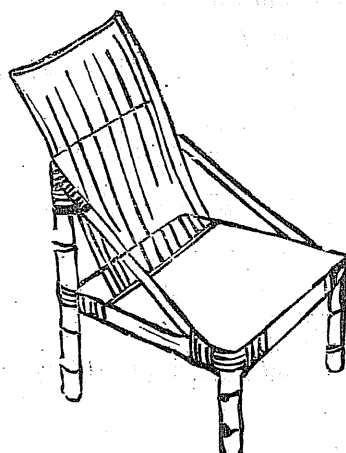
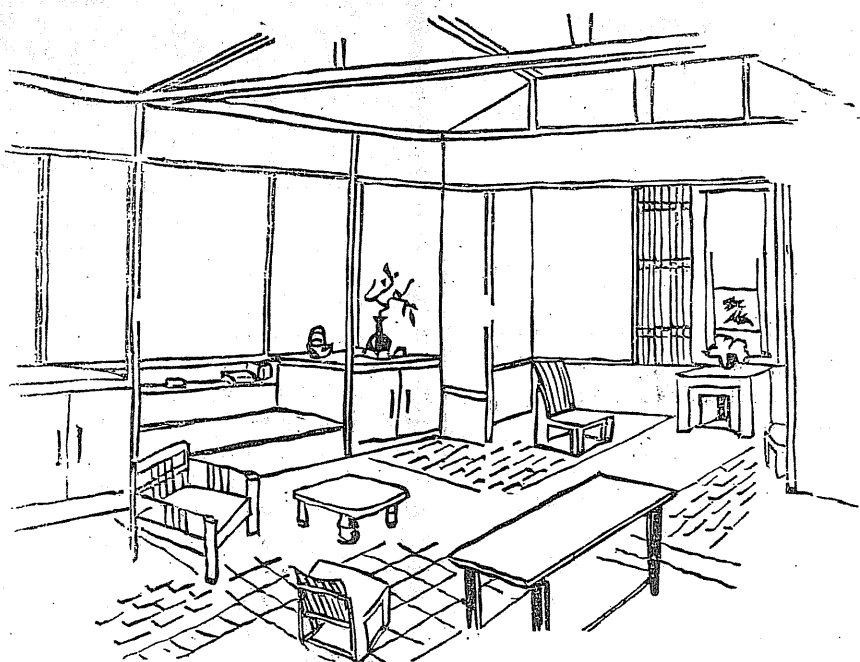
NGUYỄN-ĐỨC-MINH (Ninh-bình)

Thấy người ta sắp sửa chơi xuân, lộn sọt bị ăn lê bụng trốn;

Nghe thiên hạ đua nhau sắm tết, chuột mừng được khoét, vênh râu về.

NGUYỄN-VĂN-TIÊN (Hanoi)

(1) Lý 1oét mới phải, nhưng đối thất luật. Vay xia hiên Nhèm cũng là Toét, cho xuôi.



THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc **Lậu**, **Giang-Mai** — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-động.

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, dùng thuốc số 3 — kinh niên: tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — **chưa rút nọc:** khi ráo mủ, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu sưng, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mọng-tinh thì dùng.

« **Kiên-tĩnh-tư-thận hoàn** » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

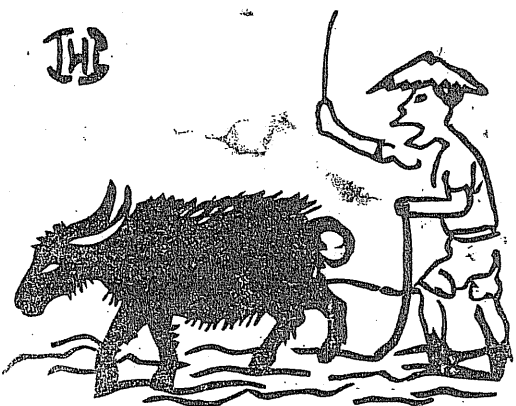
Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở toét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khế rất gần rất thụt

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay ỉnối mồm, cù-đỉnh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

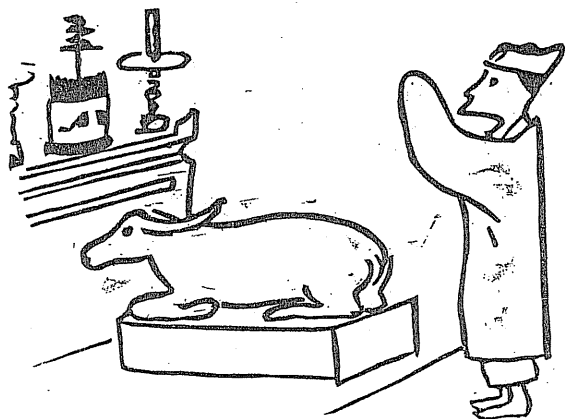
Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khi hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quả trứng ăn vào từ cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khi lở số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý: **Sinh-Huy Dược-diểm** 59 Rue de la gare Vinh



Lúc sống bị người ta miệng la tay đánh.



Lúc chết được người ta miệng khăn, tay vải.

CO'N GIÓ OÁI OẢM

NÊN biết rằng Vân đã đi hỏi vợ rồi, chỉ dẫu độ tháng hai năm ấy là cưới.

Mồng hai tết, Vân còn đang ngồi chễm-chệ trên bộ phận gự trải chiếu hoa, đánh tam cúc với các em chơi, bỗng Vân tái mặt đi, vứt cả mấy quân bài trên tay xuống, nhảy một cái từ trên phản xuống đất, rồi không kịp xỏ chân vào giày, cũng không kể gì đến đôi tất phin trắng toát vừa mới đi, anh đánh tót một cái sang gian nhà thờ, biến mất.

Có gì đâu. Vân đương ngồi đánh tam cúc, đương sắp sửa ăn kết bộ ba điều, để lấy đàn em chạy xu ra mua kẹo hạnh nhân ăn chơi thì Vân mắt nhìn ra sân Vân thấy một ông béo, to, lùn, da mặt bóng nhẫy như xoa mỡ, trên mép một bộ râu vênh lên như một đôi « cá ngạnh » chầu nhau. Ông ấy từ từ ngoài cửa đi vào, và đã trông thấy được Vân rồi. Vân hoảng sợ, Vân trốn.

Chỉ vì cái ông béo to lùn ấy, là... bố vợ của Vân.

Đàn em của Vân tình nghịch, thấy anh mặc cỗ mà chạy trốn thì cố kiếm cho ra. Chúng lung khắp nhà trong, nhà ngoài, mà ginh không thấy Vân đâu cả. Cho đến thầy mẹ và các cô Vân cũng chịu là Vân trốn rồi.

Ông bố vợ sau khi đã yên tọa, chực mừng thầy mẹ Vân bằng những câu học thuộc lòng. Và muốn tỏ tình thân thiện, ông bố vợ tỏ ý muốn làm lễ ông vải.

Thầy mẹ Vân hết sức cảm ơn, và kêu Vân lên hương đăng ở nhà thờ để ông bố vợ làm lễ. Nhưng Vân trốn ở đâu không biết, nhất định không dám lộ mặt ra. Thầy mẹ Vân đành sai một người nhà thay Vân.

Bức màn điều ở trước ban thờ vén lên, đèn điện, đèn nến, đèn dầu hỏa sáng trưng, hương lâu, hương trầm đã nghi-ngút thơm, cho đến con nghè trên cái lư đồng sáng loáng cũng bắt đầu phun một làn khói nhẹ. Hương đăng đã lên tề chỉnh.

Ông bố vợ thấy mẹ Vân và các cô Vân đều đứng nhìn vào ban thờ, đều chấp tay, im lặng. Đàn em Vân cũng đứng rưng hai con mắt thao-láo lên nhìn. Cái cảnh-tượng uy-nghiêm cũng khiến được chúng thính-lặng.

Tiếng kiếng bắt đầu gõ... mãi cho đủ một hồi ba tiếng, thì đến cái trống tiêu cổ

cũng kêu đủ một hồi ba tiếng. Rồi lại ba tiếng kiếng nữa, rồi lại ba tiếng trống tiêu cổ.

Kiên tâm chờ cho đến tiếng cuối cùng rít hẳn, ông bố vợ mới thong thả bước lại chiếc chiếu rải sẵn trước ban thờ. Tạt đôi giày ra, đặt chân lên chiếc chiếu, ông chấp tay đứng nhìn lên ban thờ trong... nửa phút. Rồi, ông « em hèm » một cái nho nhỏ, ông nhúc nhích hai cái vai một tí, ông lại cho cả bộ râu « cá ngạnh » nhẩy nhẩy một tí nữa trên mép, ông cúi mình làm lễ.

Ông bố vợ lễ rất ung dung. Ông lễ bốn lễ mà mắt đến năm phút đồng hồ. Đến lễ thứ tư là cái lễ cuối cùng, ông còn quì rạp dưới đất, chân còn chạm lấy nền nhà, thì một ngọn gió thổi lùa vào, xuyt làm tắt cả đèn nến, đèn dầu.

Vì ngọn gió lùa vào mạnh quá, thổi cả mấy cái quần bàn bằng vóc điều thêu từ quì treo ở trước cái hương án lên, để lộ ra dưới hương án một vật gì trắng trắng...

Lúc ấy, ông bố vợ vẫn quì rạp xuống đất chưa ngừng đầu lên. Thầy mẹ và các cô Vân còn chưa kịp nom rõ vật gì dưới hương án thì vừa ngọn gió thổi thốc vào, quật hẳn cả cái quần-bàn lên, để lộ ra một... Trời ơi! các ngài có thể tưởng-tượng được không? Thầy mẹ Vân giật mình đánh thót một cái, hoảng hốt đến nỗi quên cả « phi-phui » năm mới, cùng buột miệng kêu:

— Ấy, chết rồi!

Các cô Vân cũng tung hứng:

— Thối hổng to!

Thì ra cái quần-bàn quật hẳn lên, để lộ ra... một anh Vân ngồi chóc-ngóc. Một anh Vân đầu đội khăn nhiễu tây, bận áo sa tanh chơn nhোও phủ ngoài áo trắng cổ là, quần « hộp » và đôi tất phin trắng toát!

Anh chưa kịp « tẩu thoát » thì ông nhạc anh đã ngừng đầu lên. Thấy anh, ông cũng sững-sốt, quên cả đứng dậy, cứ chống hai tay và nằm chum-hum giữa chiếu mà rưng mắt lên nhìn anh trông trọc, xem cho rõ có phải là thiên thần giáng... hương án hay là chàng dễ quì hóa của ông!

Mà, chàng dễ khi ấy cũng thờ người, cứng đờ cả tay chân, cứ ngồi chóc ngóc thế để ông nhạc nhìn cho kỹ.

Vân đứng vào một xó nhà, tựa ngửa cúi mặt xuống như mèo cụt đuôi. Thầy mẹ

Vân then đổ mặt, hết sức xin lỗi ông thông gia. Các cô Vân cũng hòa vào xin lỗi hộ Vân.

Ông bố vợ khi ấy cũng đổ mặt lên vì then và nhất là vì giận, nên cặp râu « cá ngạnh » của ông nó giật lia-lịa.

Ài đời một ông già bề vế đỉnh đạc như thế kia, khi làm lễ ung-dung và cận trọng như thế ấy, mà lại lay phải đĩa con tùy lụy mình để lấy cho được con gái mình.

Giữa lúc ấy thì, oái-oăm thay! bà mẹ vợ cũng vừa đến. Bà chào hỏi rất vui vẻ, bà chúc tết rất đậm đà. Thấy người nào người nấy đều đổ mặt lía tai lên cả, bà vô tình nói đùa một câu cho vui:

— Các ngài sao mà đổ mặt cả lên thế? Uống rượu mùi đó à? Cho tôi uống với nào?

Lạnh lùng, chồng bà giật bộ râu « cá ngạnh », rồi đáp lại:

— Phải, vừa uống rượu mùi đấy. Tiếc rằng bìn này bà chẳng đến sớm một tí, cùng uống một thể cho vui.

Truy vậy mặc lòng, ra tháng hai năm ấy, anh Vân cũng cưới được cô Hà, con gái ông có bộ râu « cá ngạnh » và bà thích uống rượu mùi.

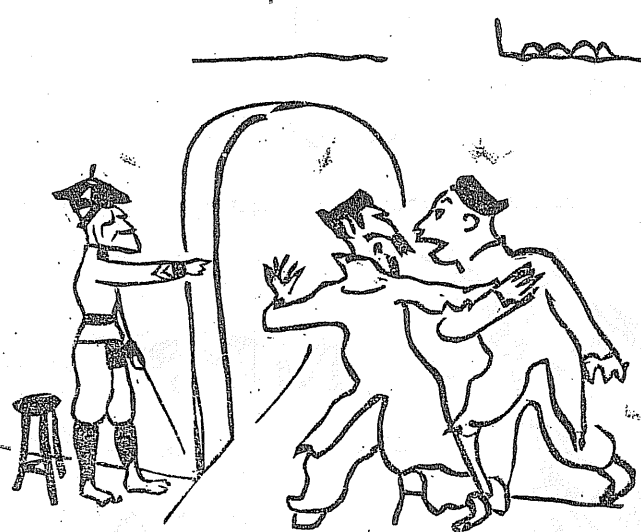
Lê ngọc Thịnh

TIN LÀNG BÁO

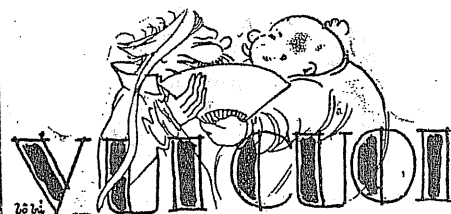
Chúng tôi vừa được tin đến trung tuần tháng Fèvrier 1936 báo L'Avenir do mấy bạn viết báo chữ Pháp có giá trị chủ trương sẽ ra số đầu.

Ngh: đầu trong bộ biên tập sẽ có cả ông Vũ-dinh-Dy.

TẬP KIỀU



Tuy ngoài là lý, nhưng trong là... tiền!



Cửa Duyệt, Hanoi

Vô ý cả

CHỦ — Năm mới, chúc ngài may mắn, cuối năm sinh cháu gái.

KHÁCH (buồn rầu) — Cảm ơn ngài, nhà tôi mới mất tháng trước!... xin chúc ngài năm nay thắng quan, tiền chức.

CHỦ (cũng tiu nghỉu) — Đa tạ ngài, tôi về hưu từ năm ngoái rồi à!...

Cửa P. Hoa

Không cần chúc nữa

Ngày tết, lang băm đến chơi nhà chủ hàng săng.

CHỦ HÀNG SĂNG — Năm mới, tôi xin chúc bác đắt khách bằng năm bằng mười năm ngoài.

LANG BĂM — Năm mới, tôi cũng xin chúc bác...

CHỦ HÀNG SĂNG — Thôi bác không cần phải chúc tôi nữa. Tôi chúc bác như thế cũng như tôi đã có chúc cả tôi vào đấy rồi.

Cửa N.H. Lan, Thanh-hóa

Đưa trẻ lấu

Ba mươi tết, cụ lý sai con đặt bánh vào bàn thờ để rước ông vải:

— Toe, cầm đĩa bánh này đặt vào ban Quan Tướng nhè!

— Quan Tướng nào, thầy?

Cụ lý khể nói:

— Ông cộp ý mà!

Toe mang đĩa đặt vào ban thờ con hồ, nhưng đã cần thận ăn hết bánh. Rồi nó vờ, sững sốt kêu: « Thầy ơi, con vừa đặt đĩa bánh mà ngánh đi ngánh lại, bánh đã biến hết. »

— Đó, con hiểu chưa!! Quan tướng ngài rất linh.

ĐAU DẠ DÂY. PHÒNG TÍCH

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đa, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn chương khí, uống đều khô hết, hay nhất Đông-Pháp bây giờ.

Bỏ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gân, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vẩn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khô hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7 8 ve, sẽ khô chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DUOC-PHONG

81, ROUTE DE HUÉ, HANOI

ĐÔNG QUAY LẠI ĐI LỄ TẾT

Tạo hóa sắp giao cảnh vật,
Cụ Đông bàn dân nhất nguyên lưu
Nhưng Ngọc-hoàng chẳng thuận lời tàu
Bảo cụ phải về hưu theo luật định.
Ba mươi Tết, 24 giờ sắp đánh,
Cụ lớn Đông ăn chiếc bánh giao thừa,
Rồi buồn thiu, nằm khênh đợi giờ.
Chào năm cũ và chờ xuân mới.

« Chuông ngày tháng » bên ngoài bấm gọi
Cụ liền mang khăn gói lên vai.
Lệ nhớ thương giọt vẫn giọt dài,
Vầy lấm lấm lải nhải lên cảnh vật.
Cụ chưa kịp lau chùi nước mắt,
Chuông bên ngoài đã rít tiếng reeng.
Cụ bước ra « không trống, không kèn »
Thì vừa gặp xuân liền ngay tức khắc.
Cũng phải gượng gờ tay ra bắt,
Lải nhải lên đường lộn giắt đi theo.
Cảnh hồi hưu nghĩ lại buồn teo,
Lệ thương nhớ bỗng phèo ra chan chứa

Tiếng « eng-éc » không còn nghe thấy
Chùa xuân liền gõ cửa bước vào. [nửa.
Có thầy-tiền e lệ ra chào,
Và giới thiệu cô đào cùng khách mới.

Thấy hương sắc chùa xuân khoan khoái,
Có đào ngăm : « xuân tái, xuân tẻ »...
Cuộc tình xuân, đêm vắng mệt mề,
Rồi khách chủ thỏa thuê cười khúc khích.
Câu truyện đương đậm đà vui thích,
Bỗng tiếng dàu « rúc rích » hú kêu vang.
Tưởng vật gì làm náo động thủy tiên
Trang
Tẻ ra « chuột » lang thang tìm thú gặm.

Đêm xuân vắng, hạt mưa dầm ăm,
Gội non sông và rửa lấm những bóng
hoa.
Đáng buồn thay cho cái cảnh đông qua,
Khác hẳn với cảnh chơi đùa xuân rực rỡ,
Câu đối đỏ, bánh trưng xanh, dưa hành
thịt mỡ...
Hoa tượng bưng đưa nở, pháo kêu ran,
Vui mừng khắp cả nhân gian...

Chàng Chương

B A năm về trước, Hòa và tôi là hai bạn
chơi với nhau rất thân, và hơn thế
nữa, chúng tôi sắp cùng nhau làm rể cụ
đồ Nhu ở làng bên cạnh.

Cụ đồ chỉ có hai con gái. Sau khi mỗi
lãi, đầu câu đi lại, cụ thuận gả cô lớn cho
Hòa, còn cô bé sẽ về phần tôi.

Tết đến, tôi phải sang lễ tết nhà cụ đồ.
Muốn không bỏ ngõ, và cho đỡ thẹn, tôi
rủ Hòa cùng đi. Hòa nhận lời. Khi đi gần
đến nơi, Hòa dặn nhỏ tôi : khi vào nhà
phải để ý đến lời ăn tiếng nói, lễ bái cho
cẩn thận, vì cụ đồ là người rất khó tính.

Hòa bước vào nhà trước. Anh vui vẻ
chúc mừng cụ đồ. Tôi bẽn lẽn theo sau, tôi
có ý rút rút—tuy năm ấy tôi đã mười sáu
tuổi. Cụ đồ thấp hươg trên bàn thờ và
bảo chúng tôi lễ. Hai con gái cụ đứng trong
buồng bên ngo ra : tôi hơi thẹn, vì tôi xin
thủ thực ; tôi chưa được thọ lễ.

Xuống gối, lên gối, tôi đếm nhẩm từng
lễ một, và cố liếc sang bên để theo Hòa lễ
cho đều nhau. Tôi lễ rất thông thả, nhưng..
Hòa đã vái mà tôi còn lễ một lễ nữa, Hòa
đã bước xuống đất mà tôi còn « phục vị »
trên giường.

Trong buồng có tiếng cười khúc khích
Tôi xấu hổ quá ! Vội vàng lễ nốt, rồi tôi
bước xuống, theo Hòa ra uống nước.

Cụ đồ nhìn tôi, mỉm cười. Tôi tìm cách
« chuồn » về.

Vì một lễ thiếu, thừa — thừa hay thiếu,
vì tôi không rõ tôi lễ thừa hay Hòa lễ
thiếu—ấy mà có sai kết quả không ngờ : hai
con gái cụ đồ Nhu này đã thành cô Cả, và
cô Hai, vợ ông ký Hòa, bạn thân của tôi.

Tự bảo

AU YEM

Chồng ngồi xem sách mãi.
VỢ (nũng nịu) — Em muốn biến
thành một quyển sách để khi nào cũng
được gần cậu.

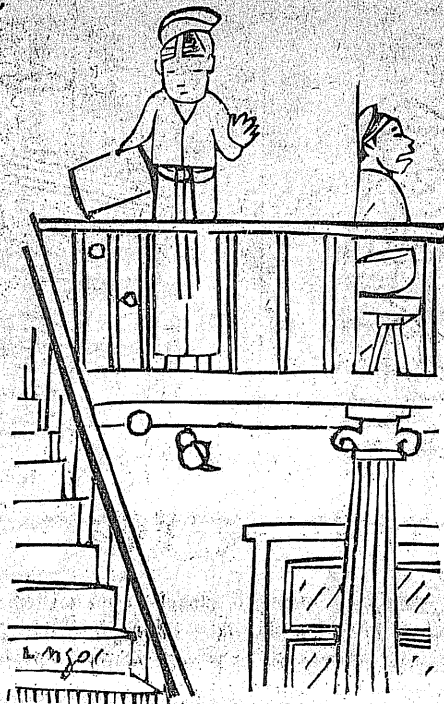
CHỒNG. — Tùy thích, song tôi muốn
mơ hóa làm một quyển lịch như quyển
lịch treo trên tường này.

VỢ. — Tại sao vậy cậu ?

CẬU. — Vì năm nào cũng thay
mới cả. M. Du

MỘT GIẤC MƠ

Trong một giấc mơ tôi thấy cô Kiêm
đang diễn thuyết về vấn đề « bình đẳng,
bình quyền ». Cô nói hùng hồn lắm, và
sau khi biết rằng đòi bình quyền là một
việc khó, cô đập bàn đập ghế, tôi giật
mình tỉnh dậy, thì ra bọn khách nợ
chiều 29 tết đến đập cửa nhà tôi đòi nợ.
H. V. Ích



Sen, không khéo mảy đánh vỡ cái
ấm pha chè tàu của bà mất thôi.
— Thừa cô, chưa... vỡ ạ.

KẾT ÁN TẾT

Vẽ với năm mới năm me,
Dân ta vùng phỉ, lăm bẽ sa hoa.
Đồ ăn uống, trong ba ngày tết,
Nào rượu chè, cá thịt, mứt mớ,
Bánh chưng, giò mỡ, dưa chua,
Ăn lay lắt, uống say sưa, phồn-phê.
Thuốc hút lăm, ráo se cổ họng,
Rượu nốc bữa bỏ chổng vì say.
Làm cho khô cái dạ dày.
Người ta bội thực vì mảy, Tết ơi !

Khoe mã tốt, kia coi thiên hạ
Diện gấm, nhung, tơ, lụa, lượt, là..
Đồ vàng ánh nắng chói lòa
Trai thanh, gái lịch, tiền sa rợp giờ.
Nhưng lật mặt trái đời, mới rõ
Biết bao người kiệt lỗ xương hồng,
Nhất là lĩnh nợ, vay công,
Cũng vậy bộ cách chơi ngông mới là..
Chỉ màu-mỡ trong ba ngày Tết,
ết xong rồi, sẽ biết nhau ngay.
Nực cười, nghĩ lại thương thay,
Người ta sa sỉ vì mảy, Tết ơi !

Ăn mặc thế, chơi bời cũng quá
Thử tình xem thiên hạ tiêu pha.
Kể soàng vài thứ sa hoa,
Nào là tranh pháo, nào là thủy tiên.
Cũng hao đến tiền nhìn, bạc mớ,
Ta hoang toàng bèo bở cho ai ?
Pháo kêu nhức óc, đình tai.
Còn trơ đồng sác, tiền ơi là tiền !
Thời kinh-tế đảo-diễn là thế,
Mà vẫn còn chán kẻ vung tay,
Đốt tiền, xem khói lên mây,
Người ta sơ sác vì mảy, Tết ơi !

Ăn tiêu dữ, bạc bài còn tệ,
Phường máu mê được thể chơi xuân.
Chẳng còn ai cấm, ai ngăn,
Đám bài sông bạc, hư thân miệt mài.
Cuộc đen đỏ, kéo dài hàng tháng,
Tiền dụn dành, nường chẳng tiếc tay.
Túng cùng, tình đều nước xoay,
Người ta phá sản vì mảy, Tết ơi !

Ừ ! Mà nghĩ trò đời cũng lạ !
Tết đến thời thiên hạ sơn sao.
Giàu thời ăn uống rào rào,
Khó thời nhơn-nhác nồn nao vì tiền !
Người chạy tết thất điên, bát đảo,
Kẻ lo phiền nợ réo bên tai.
Tháng cũ mặt, trộm như rươi,
Người ta điêu đứng, Tết ơi ! Tại mảy ?

Tội cái Tết, đã bày ra đó,
Vạy xin tuyên án nó : từ nay
Ba hôm rút lại một ngày.
Quốc dân có chuẩn án này hay chăng ?

Tú Mỡ

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra
trước nhất ở Đông-Pháp,
có đủ các máy móc tối-
tân, kinh-nghiệm nhiều,
chế ra các kiểu áo mới
rất thanh-nhã; áo laine
thì kén thứ laine cực kỳ
tốt, áo sợi thì trộn những
sợi hảo hạng mà dệt, nên
áo của bản-hiệu bao giờ
cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay
mua lẻ xin nhớ kỹ áo có
dấu hiệu CỤ-CHUNG
mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

TỜ MỜ

MỘT TỜ BÃO KHÔNG HỀ CẢI CHÍNH

CÁCH bốn mươi năm nay, báo « Matin » có
đăng tin rằng ông Emile Blavet, một yếu-
nhân của báo « Figaro », tạ thế. Thực ra ông
Emile Blavet không chết, ông nghỉ mát ở một
nơi hẻo-lánh miền Côte d'Azur. Người ta
tưởng-tượng ông sẽ « cảm-động » xiết bao khi
ông được tin rằng một tờ báo rất có danh tiếng,
một tờ báo thông-tin rất nhanh chóng và « đích-
đáng » đã « chôn » ông. Lập tức ông đi chuyển
xe lửa tốc-bành về Paris, tìm đến tòa báo
« Matin » và được ông chủ nhiệm ra tiếp.

Ông chủ nhiệm báo « Matin » niềm nở chúc-
mừng bạn, và nói ước ao rằng cái tin báo tang
đau đớn quá sớm ấy còn lâu năm mới hóa ra
sự thực.

Trở ra về, vui vẻ chào bạn ông Brevet nói :
— Vạy ông cải chính vào số báo ra ngày mai !
— A, việc đó không ! Báo « Matin » đã đăng
ông chết; vậy là ông chết rồi : báo « Matin »
không bao giờ cải chính

Cách ba mươi năm sau, ông Emile Blavet chết
và lần này chết thật. Chỉ riêng báo « Matin »
là một trong những tờ báo thông tin lớn ở
Paris là không đăng tin báo tang ông.

NHẬT KÝ

CỦA MỘT CÔ KHÁCH ĐI TÀU THỦY,

THỨ HAI : Hình như Thuyền trưởng để ý
đến tôi.

Thứ ba : Thuyền trưởng chào tôi.
Thứ tư : Thuyền trưởng đến thăm tôi ở
buồng riêng tôi.

Thứ năm : thuyền trưởng thú thực rằng yêu
ôi.

Thứ sáu : Thuyền trưởng nói sẽ đốt tàu nếu
tôi không yêu ông.

Thứ bảy : Tôi đã cứu sinh linh sáu trăm
khách đi tàu. N.H.N.

VÀI SỰ LẠ...

CƠN thổ rừng không có mi mắt. Khi nào
nó ngủ thì có một cái màng mỏng che
mắt lại thôi.

Mắt con cú không cử-động được. Nhưng giống
chim ấy có thể quay gần hết đầu mà mình
không phải rục rịch.

Con ech phải ngậm mồm mới thở được.
Muốn cho con lươn mau chết, thì nên đánh
thật mạnh vào đuôi nó, vì ở đấy sinh khí của
nó nhiều hơn là ở đầu.

Cũng như các con vật khác, thường thường
thì rắn có răng ở trong mồm, nhưng ở bên
châu Phi có một giống rắn răng lại ở trong
dạ dày. Mlle Nguyễn-thị-Vinh.



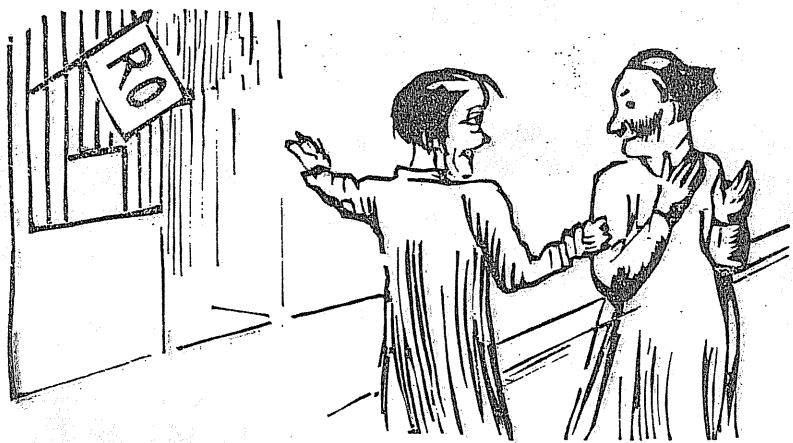
SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vãn vãn.
Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG





Xuân nhật «ro» đa

ĐẦU NĂM XEM GIÓ

B A giờ sáng mồng một tết, khóa Huỳnh đã đánh thức thằng Tín dậy thổi xôi và làm thịt gà đi lễ đình để được bước mọi nhà, thằng Tín dậy còn ngáp dài ngáp ngắn, vì tối hôm trước nó phải thức khuya để luộc nồi bánh chưng.

Đi lễ về, trời mới mờ mờ sáng, khóa Huỳnh phải thắp ngọn nến ghé sát vào để xem gió. Vợ khóa Huỳnh ngồi bên đợi chồng nói giờ tốt hay xấu. Khóa Huỳnh vẫn là tay thạo xem gió.

Thấy chồng ra ý nghĩ ngơ, cầm đôi chân giò nghiêng-ngó mãi mà không nói gì, vợ vồn-vả hỏi: «Giờ có khá không mà nhần-nhò thế?»

— Giờ thì tốt, nhưng khó đoán quá, lạ thật, hai chân trái cả...

Vợ (thở dài: đầu năm đã bị rông rồi, còn nói chuyện gì nữa, cũng là một điềm không hay, chứ gà lại hai chân trái cả bao giờ!

Thấy trên mặt vợ đầy vẻ lo-lắng, khóa Huỳnh tìm cách nói cho xuôi: —Điềm hay chứ không-phải điềm dở đâu, có lẽ thần thánh báo hiệu cho ta biết trước là năm nay thắng cả nhà thì dựa bằng «Sơ-họcPháp-Việt», vì lấy người ta hay dùng trái, ngay chữ họ viết, cũng từ trái sang phải. Các nãi tưng cho hai chân giò thành trái cả là biểu hiện thì chữ lấy, mà chân giò huyết thông, nội phụ, ngoại trị là những triệu-chứng tốt.

Sáng rõ, khóa Huỳnh sang xông đất nhà lý Canh bên hàng xóm, vợ chồng lý Canh đang ngồi bó gối, vội đứng dậy đối pháo mừng và pha nước mời khóa Huỳnh uống.

Sau mấy câu chúc mừng, khóa Huỳnh nói:

— Năm mới hai bác phải vui-vẻ lên chứ!

— Vui thì vẫn vui, nhưng đang có một chuyện lạ: tôi mua một con gà định làm lễ đình, rồi về mượn bác xem giờ giúp, bu cháu lại bàn sẵn có cam đẹp, thì lẽ chạy bằng cam, con gà để lại nuôi, sáng nay tôi dậy thấy con gà mất một chân, tôi chắc cũng là việc thần thánh xui ra bác thử giải đoán giúp xem lành hay dữ?

— Kể năm mới mà gia-súc sinh ra như thế cũng là một điềm dở, song đây là việc quý-thần, dể thiêng làm mua làm lễ rồi lại để lại, nên ngài báo hiệu cho mà biết, phải tu lễ đi lễ tạ, thì chả việc gì. Rồi khóa Huỳnh lại thuật chuyện đôi chân giò trái cả của nhà mình cho mọi người nghe, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc.

Trong đám trẻ con chơi ngày tết, thằng cu Liu kể chuyện với chúng bạn:

— Sáng mồng một tao phải dậy sớm quá, vừa phải làm thịt gà, vừa ngủ gật, để mèo tha mất một chân. Tao không mau tri không thì hôm ấy phải đón như xương, vì gà làm lễ chỉ cần nhất hai cái chân.

— Thế rồi mày làm thế nào lại không phải đòn?

— Vì thế, tao phải làm liều, trèo qua tường sang nhà ông lý Canh chặn cổ gà cắt trộm một chân thế vào chứ sao.

Đào trọng Hữu

TÔ TÔM KỊCH VUI

MỘT HỒI, — HAI CẢNH

V ANH (rót rượu) — Anh soi cốc rượu! (như sự nghĩ ra điều gì, bật cười) Nghĩ đến canh tô tôm đánh ở đảng ấy dạo trong năm, lại phi cười. Ai lại một nhà, anh em chủ bác, đặt tên có một sự tình cờ rất lạ. Ông ấy là ông án Văn, bố là cụ cử Viên, hai bác là cụ đồ Thang và cụ tuần Thương, còn hai ông anh thì tên là Vạn với Sách.

THANH (nhiều mây, lắc đầu mỉm cười) — Lắm thế! Đã vậy thì cứ làm như mình vô tình, nói tự nhiên, về kiêng với khem!

V ANH (tức bực) — Nếu như thế đã không nên, truyện! Đảng này họ hủ làm cơ! Sơ ý chạm húy một tí, là họ coi mình là một đồ tồi ngay. «Nhập gia văn húy» kia mà! (Ngồi ngay lại, lấy thuốc lá đưa

bạn, và hút một điếu) Mời ngồi vào đánh, bốc thang thang lên, mình lúng ta lúng túng mãi, sau phải srông nho nhỏ là «thanh thanh»!

THANH (phi cười) — Ầy kia, anh không kiêng tên tôi à? (Đầy ghế đứng dậy) Phải tay tôi, thì ví dụ bốc thang thang đây nhé (với bao thuốc lá trên bàn), tôi chẳng việc gì phải nghĩ ngợi lời thơ, tôi hát luôn câu bình bán (thất):

Trên trời thanh có trắng (từ từ giờ cao bao thuốc lá lên) Dưới đây tuyên đưa khách (hát thật to) thung thăng (vật mạnh bao thuốc lá xuống bàn làm bắn vung cả thuốc lá xuống đất).

V ANH (cười rử rượi, cúi xuống nhặt những điếu thuốc bỏ vào bao) Tôi nợ! chỉ khỏe đùa! Nhưng n'ô đã hết đầu! Minh không ngọng mà cũng hóa ngọng: hàng «sách» lên, phải đọc nhịu là «sắt».

THANH (vẫn cười) — Thế bốc «bát sắt» lên, vật xuống hầu phải đến... choang... một cái!

Chyeu's

LỜI CON TRÉ

Mẹ thằng Bầy vừa ở cũ xong. Có người bảo nó:

— Bầy ơi, thích nhớ, bảy giờ này có em bé rồi đấy.

BAY — Giai hay gái?

NGƯỜI KIA đáp— Gái, vì mày ước em gái kia mà.

BẦY—Nhưng bảy giờ tôi thích em giai kia, vì thằng Ba ngồi cạnh tôi cũng vừa có một em gái xong. Rồi nó lại bảo tôi «cóp» của nó đấy.

Ông thanh tra vào khám trường sơ đẳng gặp giờ tỉnh. Ông giờ sở gọi.

ÔNG THANH TRA — Năm, 323\$ trừ đi 100\$, còn bao nhiêu?

— Thưa, 223\$.

ÔNG THANH TRA — Viết thế này, phải không? (vừa nói vừa viết 322 lên bảng).

Học trò nhón nhác nhìn nhau.

ÔNG THANH TRA — Bảo, anh thử nói một con số có 3 chữ.

BẢO — Thưa, 623.

Ông Thanh Tra viết 326 lên bảng.

Học trò càng nhón nhác.

ÔNG THANH TRA — Nào, Lém, nói con số có 3 chữ nữa.

LÉM — Thưa 666... lần này tôi đỡ ông, lợc được tôi!

L. T. Hải

BÚC TRANH TIỀN

(DUYÊN BÍCH CẦU)

TRUYỆN DÀI BẰNG THƠ CỦA THẾ LỮ

II. TÚ UYÊN

Trong thời nhàn tĩnh du dương ấy, Riêng cảnh thành tây, một xóm con Thu góp muôn màu hoa cỏ lại Một trời tươi thắm: Bích Cầu thôn.

Vì đó là nơi đã có duyên

Từng phen in bóng giáng Thi-Tiên:
Nàng Thơ tình tứ năng thăm viếng
Chung khúc ân-cần với Tú-Uuyên.

Thư sinh vốn tính tình cao nhả,
Độc sách không màng truyện tiến thân,
Liếc mắt ngang nhìn hoa rốn nắng
Tay đưa ngọn bút này bao vần.

Một chiếc đòn tranh, một tập thơ,
Thảnh thơi chàng vịnh cảnh bên hồ,
Cửa tre rộng mở cho mây gió
Đưa cánh ngày xanh vì vút qua.

Mỗi khi hồn gửi chốn xa xăm
Nắn phiếm tình tơ cất giọng ngâm,
Chàng thấy non sông cùng cảm súc
Đề mê rử rĩ nổi âm thầm;

Hoa tàn quên rụng, gió ngừng bay
Phảng phất trời cao ở đó đây
Ngọc-Nữ thần thờ khoan tiếng dịch
Nghiêng mình trông xuống dưới từng mây.

Hờ hững khinh đường danh vọng hão,
Tú Uyên quên lãng cả duyên tơ;
Mắt xanh không thấy ai xinh đẹp,
Chỉ tại giai nhân thiếu ý thơ.

Thế Lữ

PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA RĂNG Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

DE L'ÉCOLE FRANÇAISE DE STOMATOLOGIE

Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng, Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm, Chẩn đoán X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh:

sáng 9h. đến 12h. — chiều 3h. đến 6h.

chủ nhật 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thứ nhất)

91 Bd Francis Garnier Hanoi — Tél. 390

CÁC QUÍ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

hiếu Con Voi

1 ló, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 ló, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 ló, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC-LO-I
I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais, Hanoi — Thôn-Thành Phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Long, Huế — Quán-hưng-Long à Vinh — Quảng-hưng-Long Marché Tourane. — Tehi-Long, 43 Rue Paniers à Hanoi.



ĐÔI CHỖ Ở

Nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn phổ hàng Gia, Luật khoa cử nhân, nay ở: số 88 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia cửa, v. v. . .

Giờ tiếp khách:

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 6 giờ đến 9 giờ

CHÚNG TÔI

CÔNG VIỆC XUẤT BẢN MỘT TỜ BÁO (SỐ BÁO TẾT)

SỐ báo Tết chúng tôi bắt đầu làm từ ba tháng trước Tết. Vì muốn cho số báo đặc biệt ấy được làm vui lòng các bạn đọc nên các công việc về bài vở, ấn loát đều dự định từ sớm.

Chúng tôi hội họp đông đủ cả những người có quan hệ đến tờ báo, từ những người trong ty quản lý, trị sự cho đến những người trong tòa soạn.

Trong cuộc hội họp này sẽ ấn định tất cả những công việc phải làm về số tết, và nhất là định cái hình thức và bài vở của tờ báo sẽ ra làm sao. Chúng tôi tin rằng biết cách xếp đặt là một sự cần thiết trong các công việc. Một khi đã xếp đặt xong đầu đuôi, chỉ còn cứ việc theo đó mà làm thôi.

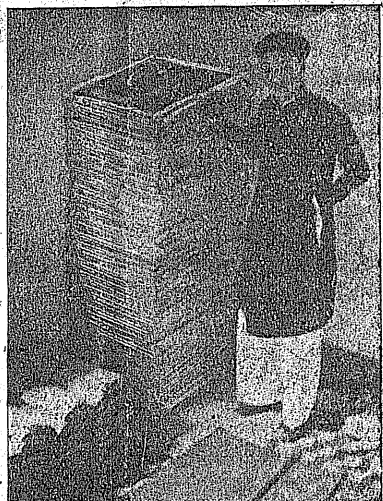
Chúng tôi lại phải báo trước số tết với các độc giả. Đó là một sự lo ngại nhất, vì muốn được lòng tin của các bạn đọc, công việc phải làm như lời nói. Sự thành thực là cốt yếu; nếu đánh lừa các độc giả về số trang hay bài vở, sự lừa ấy chỉ được có một lần, mà rồi sau, tờ báo mất lòng tin cậy của mọi người.

Cho nên về số trang, về bài vở, tranh bìa và phụ bản, cái gì chúng tôi cũng phải nhất định từ trước, và sau phải làm đúng y như thế.

Trong cuộc hội họp ấy, mỗi người đều tỏ bày ý kiến mình về cái « hình thức » của tờ báo. Tất cả các cách thức khác nhau, chúng tôi đều xét đến và bàn kỹ, để lựa chọn một cái hình thức nào thật hoàn toàn, mà có thể làm được — nghĩa là hợp với những cách thức in báo ở bên ta, và hợp với ý muốn của người mua báo.

Trong cuộc bàn luận ấy, ban trị sự luôn luôn đem những con số khô khan để bớt lòng háng hái của người viết báo cứ muốn một tờ báo rất đẹp, rất giấy và rất rẻ, mà không nghĩ rằng một số báo không phải chỉ có vấn đề mà thôi: còn phải tính tiền giấy, tiền mực, tiền in, tiền hoa hồng, lại tính cả số tiền tài có thể bỏ ra được của bạn đọc mua báo nữa.

Sau khi đã ấn định cái hình thức tờ báo, bìa, phụ bản, số trang — và cái « tinh thần » chung của các bài vở, chúng tôi chia công việc ra làm. Ở đây lại có một sự khó khăn: còn ba tháng nữa mới đến tết, trời đất chưa có vẻ gì là xuân cả, mà các người viết



Chồng Phụ - bản sắp gửi đi Saigon

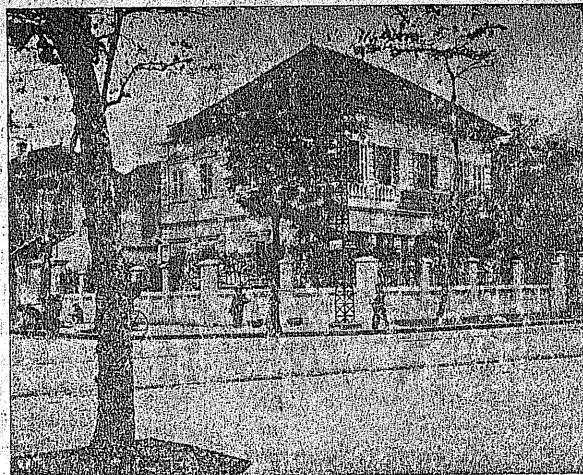
đã phải tưởng tượng như xuân đã đến rồi, phải viết văn về ngày tết, làm thơ mừng xuân. Thành thử chúng tôi ăn tết trước mọi người những hai tháng.

BÌA VÀ PHỤ BẢN

Số Tết có bìa và phụ bản in màu, bằng giấy giầy. Bìa in năm màu, phụ bản sáu màu, nhà in phải vẽ sáu bản khác nhau, mỗi bản là một màu, in lần lượt sáu lần, mà phải khéo làm thế nào cho chừng ấy bản lúc in phải ăn khớp với nhau không lệch lạc.

Vì bên ta chưa đâu có máy in màu đậm nhạt, nên từ xưa tới nay người ta dùng lối in trên mặt đá (lithographie).

Lần này in nhà in Viễn-dông nên có máy in bằng cao su (off set) (ở Đông-dương chưa đâu có). Máy đó có hai cái ống tròn, một cái bằng kẽm để vẽ hình lên đó, một ống bọc cao su. Trong khi máy chạy, ống kẽm in hình vào ống cao su, rồi ống này lại in lên giấy. Chạy được ít lâu, ống kẽm lại phải tiếp mực cho ống cao su, nghĩa



Nhà báo Phong Hóa nơi chế tạo những số mùa xuân

là hai ống đó lại phải chạm nhau trong một vòng. Lúc chạm, phải lựa thế nào cho nét vẽ trên kẽm dính vào nét vẽ trên cao su. Sự ăn khớp phải có máy tốt và tinh xảo, chạy êm mới làm được.

Các bạn cứ tưởng tượng một phụ bản phải in sáu lần, bìa phải in năm lần, sẽ biết công trình là đường nào. Vì thế, nên giá in hai thứ đó đã mất ngót một nghìn bạc rồi (phụ bản 500 \$, bìa 480 \$), đó là không kể tiền vẽ của các họa sĩ.

GÓI BÁO

Muốn cho tờ báo đến tay các bạn đọc được nguyên vẹn, không nhàu nát, chúng tôi cuộn tròn tờ báo và phụ bản rồi ngoài lại bọc một lượt giấy bóng.

Chính cái phụ bản đã làm cho chúng tôi lo ngại. Vì cái khổ nó lớn hơn khổ tờ báo, nên không thể cạp vào trong tờ báo được, mà phải để ở ngoài. Vì lẽ ấy, đối với nhà giấy thép, người ta không công nhận tờ phụ bản là một phần của tờ báo, và vì thế, đánh thuế riêng, như một cái quảng cáo gấp trong báo (encartage). Muốn tránh sự tổn phí ấy, chúng tôi đã phải viết một bài có dính dáng đến phụ bản, trong bài có cảnh « ngày xuân đi lễ chùa ». Như thế, phụ bản chỉ coi như một bức tranh vẽ của bài đó mà thôi.

LÀM



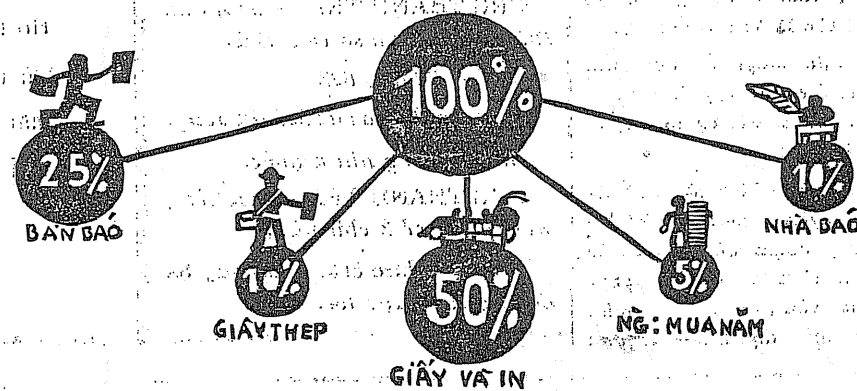
Một hàng bán vải ? Không, đây là những tập báo sắp gửi.

Vì thế, nên bài ấy là bài có « giá trị » nhất trong tờ báo, vì đã làm cho báo khỏi thiệt mất hơn 50 \$. Thế mà tiền tem, tất cả cũng lên đến 230 \$.

ĐẠI LÝ VÀ TRẺ CON BÁN BÁO

Ngoài cách nhờ nhà giấy thép chuyển báo đến bạn đọc, còn có cách gửi các đại lý và trẻ con bán. Những nhà đại lý là những người sung sướng nhất, vì không khó nhọc gì mà ăn lãi 20 %. — một tờ báo tết ăn 5 xu — Phần thưởng nhà báo không bao giờ gửi cho các đại lý đúng số báo mà đại lý định lấy. Về số tết, chúng tôi chỉ gửi cho các đại lý 2/3 số họ đòi lấy, mà thôi. Vì vậy, nên sau khi gửi báo, các đại lý đánh giầy thép tới tập về lấy thêm, mà không chiều ý được. Bởi in số tết phí tổn nhiều, nếu đọng lại độ răm trăm tờ không bán được là nhà báo lỗ vốn.

Chúng tôi đã dự định gửi báo đi khắp Đông-dương, từ Bắc vào Nam, đều bán trong một ngày 27 ta. Chỉ trừ có tỉnh Vientiane, vì đường nhiều khe, nên báo đến chậm mất một ngày.



Muôn cai thuốc phiện, muôn chữa bệnh tình

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC

HÔNG-KHÊ

mới có thể khởi rút được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lậu và thuốc giảng-mai 0\$60 một hộp uống khỏi rút nọc hần, không công-phạt, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viển 0\$50 một hộp, thứ nước 1\$80 một chai, uống một liều thôi hút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, đi làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỢI TRẢ LẠI TIỀN

HÔNG-KHÊ 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TEL. 755

SỐ BÁO MÙA XUÂN



Quang cảnh chi nhánh báo Phong Hóa ở Hanoi trước giờ phát hành hôm 27 tháng chạp Trẻ con đợi linh báo

BÁN LẺ Ở HANOI

Trẻ con bán báo ở Hanoi là một tụi trẻ ranh mãnh, lanh lợi, nhờ về bán báo mà sống một cách độc lập, không phải lụy ai. Chúng bây giờ không phải lụy ai, vì đứa nào cũng có một ít lưng vốn để chờ bán báo số tết. Nhiều trẻ không có cũng hết sức vay mượn để góp cái vốn nhỏ. Có đứa sẵn lòng đi vay 10 \$ trong một vài ngày chịu lãi 0 \$ 50 để mua báo.

Vì vậy, nên trong sự chọn lựa các báo để mua bán, chúng cần thận lắm, báo nào chắc chắn bán chạy mới mua. Cái hằng hái của trẻ bán báo là thước đo sự bán chạy của báo. Nếu trẻ bán báo đối với tờ báo nào thờ-ơ lãnh đạm thì là báo đó nguy ngập lắm.

Ngày 27, trước cửa sở phát báo P. H., trẻ bán báo chen chúc nhau mua, chúng làm hằng hái quá đến nỗi phải mượn hai người cảnh sát để giữ trật tự.

Số tết Phong-hóa là cái quà tiêu tết của họ. Vì bán hai mươi tờ báo cũng đã được một đồng bạc lãi rồi, cũng có

trẻ ít vốn, chỉ mua được độ 5 tờ, cũng đã lãi 0\$25. Tính cả ngày hôm đó ở Hanoi, số tiền lãi của trẻ con kiếm được có hơn 200\$.

Nói đến đây, chúng tôi nhắc lại cái ý định hồi năm ngoái của chúng tôi định cho trẻ mua chịu báo : như thế là cấp vốn cho những người không có vốn và giúp cho sự sinh sống của trẻ ấy. Nhưng cuộc thí nghiệm hoàn toàn thất bại, vì cái lẽ rất giản-dị rằng những cậu trẻ đó, bán xong báo, nghiệm nhiên đi thẳng, quên không trả tiền cho nhà báo nữa.

Trẻ con bán báo có nhiều khóe ranh để kiếm tiền lắm. Khi chúng đã dò biết không còn báo, và các đại lý hết báo bán, chúng bắt đầu tăng giá báo lên : có khi một tờ tranh không, chúng bán tới bốn hào.

Có nhiều độc giả lúc mua báo không xem kỹ, không biết trẻ bán báo đã lấy tờ phụ-bản đi rồi, đến tòa báo « bắt đền » chúng tôi. Tiếc rằng số in có hạn, nên nhiều khi không còn phụ-bản mà đưa nữa. Vậy xin các bạn mua báo nên để ý vào chỗ đó.

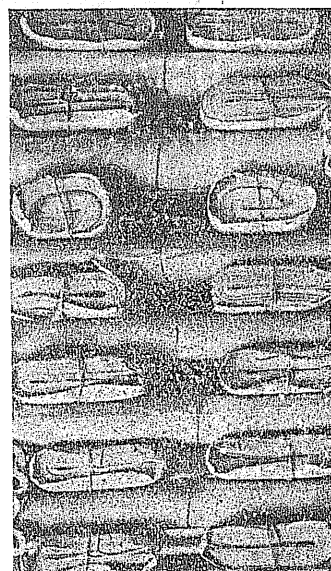
Tết năm nào, số Tết của chúng tôi cũng thiếu, không đủ bán. Tuy vậy mà chúng tôi vẫn không dám in nhiều, vì lẽ đã kể trên.

TIỀN BÁN BÁO

Một tờ báo tết làm công phụ như thế, mà nhà báo cũng không được lãi là bao nhiêu.

Trẻ con bán báo :	20%.
Thêm tiền thưởng (25 số báo cho 1) :	5%.
Nhà giấy thép :	10%.
Tiền vốn :	50%.
	85%.

Còn lại 15%/. Nhưng trong số đó còn những độc giả mua năm, mà số tết 0\$25 chỉ tính như số thường 0\$07 thôi. Tiền về chỗ ấy tính ít nhất là 5% nữa. Như vậy, trừ hết tổn phí, nhà báo chỉ còn được 10%/. mà thôi. Số 10%/. ấy là tiền của tòa soạn và trị sự. (Ấy là chưa kể mất mát).



Ép bánh chưng hay ép đồ ăn tết ? Không, đây chỉ là những cuốn báo gửi đi các đại lý để phân phát khắp Đông Dương. Cũng là một thứ bánh chưng quà tết của độc giả, nhưng có phần dễ tiêu hơn bánh chưng đôi chút.

Xem như vậy thì trong nghề làm báo, con nhà văn được ít tiền lắm, và chịu thiệt thòi nhất. Ấy là kể tờ báo chạy, nếu tờ báo ít người đọc nữa, thì các nhà văn đành nhịn đói mà than trời.

BÁO NGOẠI QUỐC

Báo bên ta, đến số hai vạn là nhiều lắm, xưa nay chưa từng có. Vậy mà đem số ấy so sánh với các báo ngoại quốc, thực cách xa nhau đến vài nghìn năm ánh sáng (année lumière).

Thử xem số xuất bản của một vài tờ báo nước ngoài :

Petit Parisien (Pháp,—nhật báo) : 1 triệu 600.000 số một ngày.

Gringoire (tuần báo Pháp) : 543.000 số một tuần.

Asahi (Nhật,—nhật báo) : 1 triệu 300.000 số một ngày.

New-York Herald (Mỹ,—nhật báo) : 1 triệu 200.000 số 1 ngày.

Một tờ báo Gringoire thường 20 trang khổ rộng, tờ Petit Parisien 8 hay 10 trang. Nhưng nhất là báo bên Mỹ, một tờ nhật báo thường thường là 80 hay 120 trang rộng, mà mỗi ngày lại ra bảy, tám lần.

Vì thế, nên báo họ có thể bán rẻ mà nhiều trang được. Nhật báo từ 25c. (2 xu rưỡi) đến 30c. (3 xu). Một tuần báo như Vu có 2f50 (25 xu), mà rất nhiều tranh ảnh.

So với dân số, thì báo ta với báo tàu là kém nhất. Ta có hai mươi triệu người, mà chỉ có hai vạn người mua báo, như vậy, cứ 2.000 người mới có 1 người mua. Nếu tính như thế thì tất cả ở Hanoi này đáng lẽ chỉ có 50 người mua báo mà thôi. Mà trong năm mươi người ấy thì ông chủ báo là một, ông chủ bút là hai, ông trợ bút là ba, ông quản lý là bốn, còn 46 độc giả lại là bạn và người nhà các ông ấy.

Người ta vẫn biết nên đọc báo, nên khuyến khích cho các cơ quan ngôn luận của nước nhà, vậy mà đến truyện bỏ tiền mua báo thì có người không nghĩ tới. Có người nói tại dân ta nghèo, nhưng thật ra cái nghèo ấy không phải là một cơ trở ngại : có nhiều người có tiền mà không mua báo xem bao giờ.

Thạch-Lam

MỘT CÂU TRUYỆN

Ở CỬA HÀNG

Một người Pháp đến hiệu sách, thấy có treo bức tranh phụ-bản của báo Phong Hóa mùa xuân liền hỏi mua. Thấy nhà hàng nói giá 0\$25, người đó ngạc nhiên :

— Bức tranh này mà có 0\$25.

Người Pháp lại ngạc nhiên hơn nữa khi nghe nhà hàng nói :

— Hai hào rưỡi là giá mua bức tranh và cả một số báo này nữa.

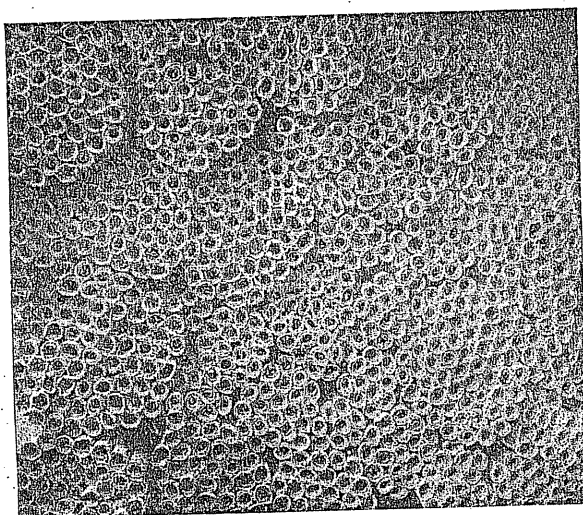
Một Đại lý bán báo

SỐ BÁO BÁN CÁC NƠI TÍNH THEO PHẦN TRĂM

100%

Hanoi	25%
Saigon	13%
Huế	5%
Haiphong	7%
Độc giả mua năm	20%
Các nơi khác	30%

Tổ ong ? thuốc lá cô đầu ? hay pháo Xứ Sở ? Không, đó là những tờ báo cuốn tròn để gửi cho các độc giả mua năm ở Hanoi. Các bạn thử cố đếm xem bao nhiêu tờ hết thấy.



Có một không hai

Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, trông cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều ; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn tơ, infroissable, bordeaux đủ các màu, thâm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoan và nhiều hàng lạ nữa.

KHUYE
PUBLIS
STUDIO



**CAO BÔ-PHOỈ
LẠC-LONG**

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ ĐỐ-PHỐI
CÓ BẢN, CÁ Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI-QUỐC.



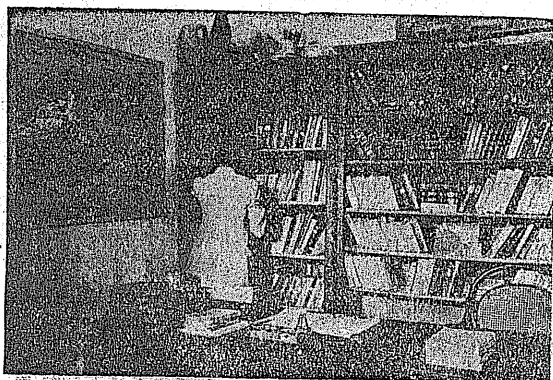
THĂNG LONG HỌC HIỆU HANOI

(ENSEIGNEMENT SECONDAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR, ET PRIMAIRE)

Hiệu-trưởng : NGUYỄN BÁ HỨC cử nhân toán-pháp

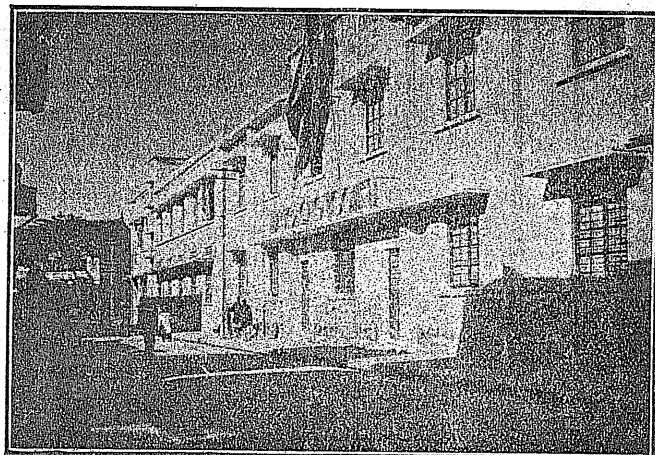
1^o Danh sách các giáo-sư :

Nguyễn bá Hức, Cử nhân toán pháp,
Lương ngọc Khuê, Hóa học kỹ sư,
Bùi Kỹ, Phó bảng nguyên giáo sư trường
Cao Đẳng Sư Phạm,
Hoàng minh Giám, Cao Đẳng Sư Phạm,
Đặng thái Mai, Cao Đẳng Sư Phạm,
Vũ đình Hòa, Tú tài văn chương,
Tôn thất Bình, Tú tài triết học,
Ngô duy Cầu, Tú tài toán pháp,
Tô thức Doanh, Tú tài văn chương,
Võ nguyên Giáp, Tú tài văn chương,
Vũ đình Liên, Tú tài văn chương,
Trần hữu Mai, Tú tài văn chương,



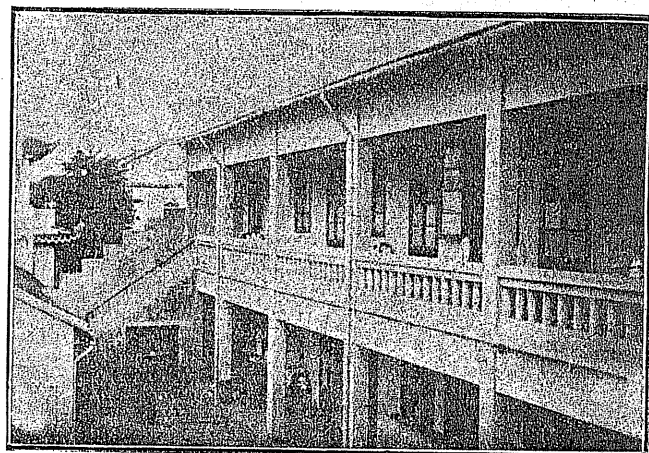
Mấy tủ sách Thư Viện nhà Trường

Cao xuân Tuệ, Tú tài toán pháp,
Trần văn Tuyên, Tú tài toán pháp,
Đặng vũ Xích, Tú tài toán pháp,
Phan Thanh, Giáo sư tư thực có bằng B.A.P.,
Nguyễn Dương, Giáo sư tư thực,
Khuyết duy Các, Giáo sư tư thực,
Phùng văn Đản, Tốt nghiệp trường Cao
Đẳng thú y,
Từ nhiếp Hựu, Cử nhân,
Nguyễn cao Luyện, Tốt nghiệp trường
Cao Đẳng mỹ thuật Đông Dương
Hoàng như Tiếp, Tốt nghiệp trường Cao
Đẳng mỹ thuật Đông Dương,



Mặt trước ra phố ngõ Trạm

Huỳnh Tân, Giáo sư tư thực,
Phạm hữu Ninh, Cao Đẳng tiểu học P. V.
Ng. hữu Thuận, Cao Đẳng tiểu học P. V.
Hà văn Du, Cao Đẳng tiểu học Pháp Việt
Đào đình Khoa, Cao Đẳng tiểu học P. V.
M^{me} Ng. v. Cương, Cao Đẳng tiểu học P. V.
Nguyễn Nhung, nguyên giám đốc trường
Tiến Ích,
Vũ văn Ninh, Giáo sư ban tiểu học,
Nguyễn văn Hới, Giáo sư ban tiểu học,
Nguyễn gia Đệ, Giáo sư ban tiểu học,
Lê khắc Yến, Giáo sư ban tiểu học,



Mặt sau ra sân nhà Trường

2^o Kết quả các kỳ thi niên học 1934 - 1935 :

TÚ TÀI : 15 người vào vấn đáp, 12 đỗ hẳn — Cao xuân Lữ, Vũ đình Mẫn, Lê văn Quang, Lê Khắc, Nguyễn Diệp, Nguyễn huy Đầu, Đỗ văn Nam, Hà văn Du, Lương văn Thành, Lê quang Luật, Ngô văn Thông, Nguyễn văn Sanh, Vũ văn Diên, Tôn thất Vinh, Nguyễn văn Đồi

BREVET ÉLÉMENTAIRE : 2 người thi, 2 người trúng tuyển — Hoàng đình Lan, Đỗ văn Nam.

DIPLOME d'E. P. S. F. I. : 16 người trúng tuyển — Lê văn Bái, Tô đình Hợp, Hoàng đình Lan, Nguyễn văn Mậu, Đào văn Mỹ, Đỗ văn Nam, Nguyễn văn Niệm, Nguyễn trí Toại, Ngô lai Tuy, Khuru Đống, Lâm Cư, Bùi Quỳnh, Lê văn Khánh, Nguyễn văn Ninh, Nguyễn văn Vàng, Nguyễn hữu Tuấn.

CERTIFICAT d'É. P. F. I. : 21 người trúng tuyển — Nguyễn văn Cẩn, Nguyễn văn Cúc, Nguyễn văn Chu, Nguyễn văn Công, Đặng mộng Châu, Nguyễn đình Rư, Nguyễn hữu Độ, Đỗ xương Độ, Nguyễn văn Đoan, Đỗ tiến Đức, Lê sĩ Giai, Đỗ hữu Hiệu, Nguyễn xuân Khang, Nguyễn đình Liêm, Vũ đình Ngộ, Nguyễn văn Thu, Hoàng gia Thư, Phạm huy Xuân, Nguyễn đình Long, Từ hải Quảng, Lê quang Thúc.

C. E. E. : 36 người trúng tuyển

Trường Thăng Long đã giữ được lời hứa với Phụ-Huynh học-sinh :

Ngôi nhà đồ sộ phố Bourret khởi công tháng 7 tây năm 1935 đã hoàn-thành từ hạ tuần tháng 10 tây năm 1935 ;

Đã mở một phòng đọc sách để riêng cho học trò nhà trường ;

Đã sắm đủ các khí cụ và vật liệu dùng trong nhà thí nghiệm về các khoa hóa-học, vạn-vật-học, v. v. ;

Đã có « Kỳ túc xá » để thu nhận học sinh ở xa nhà theo học tại nhà trường. Nghỉ Tết song sẽ khởi sự nhận lưu trú học sinh ;

Vậy bà con xa gần ai muốn cho con ăn ở trong trường nên viết thư ngay cho ông hiệu trưởng trước ngày 1er Février 1936 ;

Đã lập hội thể thao, để học sinh luyện tập thân thể ;

Các công việc ấy đã hiển nhiên, nên đã được lòng tin nhiệm của phụ-huynh học-sinh. Hiện nay có 24 lớp học, từ lớp Tú-tài đến lớp Đồng-ấu và số học-sinh đã lên đến 1.500.

3^o Xin lược đăng mấy đoạn của các báo :

« Trường Thăng Long thực đã làm vẻ vang cho việc giáo dục của người mình xưa nay vẫn bị người ngoại quốc khinh thường. Các ông giáo trưởng Thăng Long đã làm cho ta tin rằng nếu phải trẻ biết hợp nhau lại và hết sức làm việc thì công cuộc to lớn đến đâu cũng có thể làm nổi » (Phong-Hóa).

« Trường Thăng Long ngày nay tuy chưa có thể sánh được với những trường Trung học nhà nước, nhưng đối với các trường tư thực trong cõi Đông Pháp thì cũng có thể đứng vào hạng lớn nhất và kể riêng về số học-sinh thì có lẽ chiếm được giải quán quân » (Khuyến học).

MÔNG MỘT TẾT

CỦA MỖI THẦY KÝ GIẤY THÉP

LIẾNG pháo dứt dứt nổi nổi nổ ran hết nhà nọ sang nhà kia càng làm cho An tức bực. Ngày xưa không biết chàng nghĩ thế nào mà lại thì ngay vào ngạch Bưu điện để bị đòi lên tận Lai châu và chịu cái ức mông một tết phải đi làm như ngày thường.

Nói là canh nhà giấy thì đúng hơn: vì chàng chỉ muốn có việc làm cho khuây mà không có. Cả đến điện tín, công văn cũng chẳng có cái nào đánh đi hoặc nơi nào đánh tới... Buồn lạ lùng, buồn tẻ lắm! Chồng tay lên bàn, chàng nhìn qua ghít-sê ra bãi mọi ngày vẫn có lính tập, hôm ấy cũng vắng ngắt dưới tầm màn mưa tại gió. Một cô gái Thô cưỡi ngựa đi qua, nhôan cái miệng rất xinh tươi, cất tiếng hỏi lạnh lạnh:

— « Mr nị sáy bố đủ hươu? » 1)

Chàng chỉ gật đầu, gượng cười đáp lại, không nói. Buồn lạ lùng, buồn tẻ lắm! Bỗng một ý tưởng thoáng qua trí nghĩ:

« Ở Hanoi hẳn cũng có người hăm vắn bị « tua se-vit » éo le rơi vào giữa hôm đầu năm thiên thủ như chàng. Người ấy có lẽ còn bực tức hơn, vì nơi ngàn năm vẫn vật mà bị giam giữa bốn bức tường với những cái máy télégraphe bằng đồng lạnh giá thì khổ biết bao! Đã cùng cảm bởi một lẽ chung, được than-thở với nhau, thường tình ai mà chẳng muốn. Dù chẳng được gặp mặt, nhưng được rải bày tâm sự trên mảnh « băng », xong đầu đầu, rồi sẽ vứt quách đi, ai biết? Ấu cũng là một việc không lo ngại gì mà nhờ đó mới quên thêm những cái thù của người khác đang an hưởng.» Cho nên chàng phải gọi lâu, đã có lời đáp:

— Hanoi đây, ai hỏi gì đây?

An nghĩ ý muốn, quả nhiên người kia trả lời ngay bằng thư Pháp văn giản-dị, dễ nghe — tuy nét chữ hơi xấu một chút.

Trước còn sừng tên tuổi, sau khai quẻ-quẻ, chưa đầy năm phút, hai bên đã ý hợp tâm đầu một cách lạ.

Thực là: hữu duyên thiên lý.

Trong buồng giấy, tiếng gõ kêu ran lên như cổ ganh với những tiếng pháo ngoài phố. Câu truyện tới đoạn thân mật, xuống xã thì người bạn xa xăm tự nhiên không nói nữa. An hỏi lại: Thế nào? Anh Phương? Các cô gái lần thời Hà thành hôm nay ăn bận có gì lạ không?

Yên lặng.

— Kia, tôi hỏi. Đi đâu rồi?

Vẫn yên

Chàng toan đứng dậy sang chào rìa bàn rồi tới mở hộp ở buồng ông chủ sự liền đây, nhưng còn gặng lần nữa:

— Anh Phương có còn đây không, hở?

Lần này, lạ chưa! tiếng đáp lại gọn thon gọn là một cái dấu kêu than point d'exclamation!

Giờ đất ơi! Đối với các ông kỹ giấy thép cái dấu ấy vì như câu: « Anh có cảm, động không? » Đối với người Nhật, nó là biểu hiện sự chế bai, khinh rẻ, chễ-riếu, mỉa mai, chửi rủa... còn gì nữa vậy... thì chịu làm sao được? Như làn nước đang phẳng lặng, đột nhiên vỡ bờ, bao nhiêu sự tức tối kéo ủa cả bàn tay phải của An. truyền

(1) Hôm nay thầy không ở nhà à?

vào máy, theo đường giấy thép rần rộ về Hanoi, biến thành những câu sủa sủa, mắng nhiếc người ta — người mà trước mười phút, chàng thành thực nhận là tri kỷ. Thời thì những chữ rất lịch sự, tối lịch sự đáng nhẽ ngày mông một tết phải kiêng, chàng mang ra « chúc mừng » người ấy hết: « Đồ hèn... Đồ lười... thằng mọi kia, mi... vãn... vãn... »

Khen thay cho hần tài nhện thật! Thỉnh thoảng chỉ đáp « phải... » hoặc « vâng », anh cứ nói nữa! hoặc « anh hay gắt thế? »

Chờ đến khi cơn thịnh nộ của An đã nguôi, tay An đập chạn chát cái máy vô tội đã mỗi, bấy giờ người ấy mới nắn nót từng nét chấm, nét gạch đáp lại bằng một câu quốc ngữ không bỏ sót một cái dấu nào:

« Tôi rất cảm ơn anh đã dạy tôi những chữ lẽ phép ấy — Vội lắm, xin hẹn sẽ biên thư lên hầu anh sau

Ký tên: Paul.»

An rưng rưng, buông tay ra, mắt chừng chừng nhìn giấy giấy xanh, lừ lừ bỏ trước mặt, chàng như người chết đuối, trông nhợt nhạt, đáng kinh. Vì cái tên kỹ kia, ai làm trong ngạch bưu điện còn không biết là của một ông thanh tra người Pháp có tiếng là « ăn lỗ gạo ».

Bây hôm sau, quả nhiên An nhận được hai cái thư: một cái của Lưu văn Phương than phiền đầu năm bị mắng tăn nhần, và một cái ban « (tiếng nhà nghề, nghĩa của chữ biên bản) kể tội

— Nguyễn song An đã dùng giấy thép để nói truyện phiếm với bạn và đã vắng lục sáng hôm mông một tết Annam... »

(Xin đọc giả chờ nói với ai, vì đây là một câu truyện kín trong nhà nghề).

Lưu-văn-An

Lý Toét phát minh

Sáng mông một tết, xã Xê sang mừng tuổi Lý Toét, Theo phép lịch sự, lý Toét sai người nhà dọn rượu đãi bạn.

Giữa bữa tiệc, xã Xê giờ cốc lên hỏi:

— Bác mua đầu được thử này, ngon lắm. Rượu gì đây?

— Đào-lê chính tông.

— Thế nào? Rượu đào-lê? Tôi xem hình như « ngang » ấy!

— Đích thị. Đào-lê lừ là nó.

— Bác bảo sao, tôi không hiểu.

— Này nhé, nấu rượu lậu, nhà Đoan bắt được, họ tống mình vào nhà pha ăn cơm cá mắm. Nhà pha tên chữ là đề-lao, bác không biết à? Bác thử nói lộn lại xem nào!

V. Q. Hùng

TIẾNG TRÊ

Bản đồng nghiệp Tiếng Trê có cho chúng tôi hay rằng tờ báo Tiếng Trê từ nay chẵn chỉnh lại, vậy xin có lời báo cáo cùng đọc giả.



— Gớm! sáng tinh sương đã có ai gõ cửa mừng tuổi mình sớm thế. Thôi lại em Bạch Nga rồi.

hạt đậu đon

1. HANOI BAO

Ví von

Trong bài, « Tết với nhất »:

— Con đường sạch từ hàng Đào lên chợ thật đã như một cái « lỗ » ong vỡ có trăm, nghìn thứ tiếng.

Con đường mà như một cái tổ ong thì đường đây hẳn có nghĩa là « đường mật ». Mà cái tổ ong có trăm, nghìn thứ tiếng thì hẳn là một cái tổ ong lạ, vì có những trăm, nghìn thứ ong, mỗi thứ ong có riêng một thứ tiếng khác nhau.

Cái xe sắt tây

Cũng trong bài ấy:

Đèo ở sau khóm cúc vàng như nghệ, cái xe nhà anh Đốc chạm phải người cũng mặc.

Cái xe dèo được ở sau khóm cúc vàng như nghệ (!) thì chỉ có thể là một cái xe bằng sắt tây ở phố hàng Thiếc. Anh vũ mà rồi, tể nguyên đán chứ có phải tết trung thu đâu mà đòi mua đồ chơi bằng sắt tây.

Lại ví von

Vẫn trong bài ấy:

— Kia, mấy ông đồ nho! đầu gối quá mang lai, đương nằm (sic)... chồm chồm ở trên cái chiếu rách để nằm (sic) viết « ù » mấy đôi liền đồ lạnh lẽo như thằng quân thua trận.

1. Ông đồ nằm chồm chồm mà tác giả cũng biết ông ta đầu gối quá tại;

2. Cái gì như thằng quân thua trận? Đòi liền như thằng quân thua trận? Đòi liền đồ như thằng quân thua trận? Hay ông đồ nhớ nằm chồm chồm ở trên cái chiếu rách để nằm viết « ù » như thằng quân thua trận? Đó ai hiểu.

Còn ví von

Lại trong bài ấy nữa:

Chủ khách ta nhìn thấy đồng tranh « lù lù như cái mả đạm tiên... »

Ý chừng tác giả thuộc Kiều lắm.

Đã thôi đâu

Còn trong bài ấy:

... Không « pán » được... chẳng vui, dứt tay vào túi đi đi lại lại như thề sắp cục cung bài... giờ.

Đứt tay vào túi như thề sắp cục cung bài... giờ? Hay đi đi lại lại như thề sắp cục cung bài giờ? Có giờ hiểu.

Thế thì « thẳng cha » ấy diên:

Vẫn chưa ra ngoài bài ấy:

— Ngày giờ chóng thực!

Ra dáng tiếc của, một thẳng cha nói thế.

Ra dáng tiếc của mà nói: ngày giờ chóng thực! thì thẳng cha ấy diên, nói một câu chẳng có nghĩa lý gì.

Mới xem được hai mươi ba giò, N.D. Cáo đã nhặt tới sáu hạt đậu đon rồi. Ông Anh-vũ có thể chiếm giải quán quân về tài viết hạt đậu đon.

Về phần N.D. Cáo thì đối với ông Anh-vũ như thế kể đã tử tế quá lắm rồi: đậu có cảm tình với ông đến đâu nữa, N. D. Cáo cũng xin tạm từ biệt thẳng ông để xem đến văn người khác.

Bí

Trong bài Xuân...

Tôi biết chán hầu hết những kẻ nghèo khổ đã phải nhân nhó, khi nghe tiếng nằng (Xuân) gõ cửa.

Chán là động từ hay là trạng từ? Nếu chữ chán là động từ thì có nghĩa: ông Trảng-kieu biết chán, biết ghét hầu hết những kẻ nghèo khổ đã phải nhân nhó... (?) Nếu chữ chán là trạng từ thì có nghĩa... thì chẳng có nghĩa gì cả, vì đã hầu hết sao còn chán được? Thành thử câu văn triết lý của ông Trảng-kieu chẳng có nghĩa, lý gì hết.

Tuổi chiếc nhận

Trong bài « Hoa đào với má đào xuân »:

Nọ trời xanh thăm, chiếc nhận tung trời xa lút, nhưng than ôi, muôn năm vẫn lẽ bóng...

Nhưng, than ôi! chiếc nhận không sống được muôn năm đâu.

Ngôi sao là ngôi sao

Cũng trong bài ấy:

Mấy ngôi sao khi mờ khi tỏ là cái bi quyết ở đời.

Không đâu, mấy ngôi sao chỉ là mấy ngôi sao dù khi mờ khi tỏ cũng vậy. Câu văn mờ tỏ của tác giả mới chắc chắn là một cái bi quyết ở đời.

Nhat dao cao

KÍNH CAO ĐỒNG BÀO

Từ ngày các món cao đơn hoàn tán của chúng tôi đem lưu hành nơi đất Bắc đến nay, nhờ sự công hiệu của thuốc đúng như lời quảng cáo, nên hàng ngày thuốc càng được tiêu thụ thêm nhiều, nên nhiều khi thuốc phải thiếu hụt, đầu chúng tôi muốn gởi cách nào cho mau chóng cũng phải mất hơn tuần lễ mới tới, bởi vậy nên chúng tôi mới mở tại Hải-phòng một Chi-Cuộc ở số 103, Boulevard Bonnal đã khai trương hôm 20 Juillet 1935, mà nay lại mở thêm một Chi-Cuộc tại Hanoi. 86, Rue du Coton (phố hàng Bông) và đã khai trương hôm 20 tháng Novembre 1935, để tiện việc giao-thiệp với quý vị thân chủ và Đại-lý các tỉnh Bắc-kỳ — Kể từ đây quý vị Đại-lý trong các tỉnh như: Hà-nội, Hải-dông, Sơn-tây, Vĩnh-yên, Phú-yên, Thái-nguyên, Bắc-kạn, Hà-giang, Tuyên-quang, Việt-tri, Phú-tho, Yên-báy, Lào-kay, Hoà-bình, Sơn-ta, Lai-châu và miền Bắc Ai-Lao khi có cần dùng mua thuốc hay là thương lượng việc chi xin cứ gởi ngay lại Chi-Cuộc Hanoi. — Còn quý vị trong các tỉnh Bắc-ninh, Phú-lạng-thương, Lạngson, Cao-bắc, Hải-dương, Hải-phòng, Quảng-yên, Hồng-gay, Mõn-cày, Kiến-an, Thái-bình, Hưng-yên, Phú-lý, Ninh-bình, và Nam-định thì cứ gởi ngay lại Chi-Cuộc Hải-phòng. — Sở dĩ lập tại Chi-nhánh như vậy là vì xứ Bắc-kỳ rộng lớn, một Chi-nhánh không thể làm cộng việc hết các tỉnh và để tiện bề giao thiệp trực-tiếp cùng quý vị thân chủ và Đại-lý.

VÔ VĂN VÂN DƯỢC PHÒNG — Tổng cuộc tại Thủ đầu một (Namkỳ)

CHI-NHÁNH tại Bắc-kỳ: Hải-phòng 103 Bd. Bonnal — Hanoi 86 rue du Coton, Tél. n° 98

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn-hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN
Kiếm Quản Lý
CH. GUILLOT

ĐỒNG BÓNG

PHONG SU' của TRONG LANG

(Tiếp theo)

BÀ ĐỒNG ẤY CÒN XEM BÓNG CẬU VÀ CHỮA BỆNH

CHÚNG tôi tìm đến bà đồng Ng... vì hai việc: xem «bóng cậu» và kiểu cậu lên để xin thuốc chữa bệnh... hoặc cấm, rức đầu, bại thận, hoặc bệnh gì bịa ra cũng được.

Tình cờ chúng tôi được xem bà đồng hầu bóng cậu. Việc xem bóng cậu, bà hẹn đến hôm khác, vào chập tối.

Xem bóng cậu

Chúng tôi không trở lại đó nữa. Một người thầy cúng ở cùng phố với mẹ Ng... đã kể cho chúng tôi nghe cái cách xem «bóng cậu» của mẹ. Nó giống như cách bói «bóng có» của sư cụ N... chùa L. T. mà tôi đã có dịp nói đến trong bài «Đời bi mật của sư, vãi». Nó giống như cách nói «bóng có», «bóng cậu» gọi hồn của các bà đồng, bà di khác, nghĩa là nói dựa và moi...láo.

Người thầy cúng kể với chúng tôi rằng: «Các ông còn lạ gì lối bói toán. Bói ra ma, quét nhà ra rác. Xem bóng có, bóng cậu cũng vậy. Cũng như gọi «hồn»: hồn rằng hồn thác ban ngày, thương cha nhớ «mẽ» hồn giầy thác đêm.

«Láo thật!...

«Ông đến mẹ Ng... bỏ ra vài hào, khấn vái trước điện, rồi trình với cậu những điều muốn hỏi cậu. Rồi ông ra ngồi uống nước, ăn thuốc với bà đồng.

«Một lát sau, cứ tự nhiên bóng cậu nhập vào bà. Mặt bà ửng ửng đỏ lên, mắt nhìn coi thật ghê chết, chân tay run run như người say thuốc lã. Thế là bà nói huyền thiên xích để lên một hồi, rồi cũng che mặt mà thăng như thăng đồng.

«Nếu ông bị chậm về đường nhân duyên?

«Tất phải sửa một lễ to, để cúng cái người vợ của ông từ kiếp nào kiếp nào, nó vẫn theo ám ảnh ông và run rẩy cho không ai dám lấy ông nữa, như thế gọi là «tiền phu tiền thế».

«Sửa lễ rồi, bà đồng sẽ lên đồng bắt và trừ hộ ông con tà đồ. Giầu thì vài chục, nghèo thì vài đồng.

«Nếu ông ốm đau?

«Tất cũng phải sửa lễ cúng những ông cô, bà cậu từ đầu đời chả biết, đã «soa» vào đầu «quở» ghẹo» ông, vì ông đẹp trai quá đi mất, hay là vì ông hợp «căn» với họ.

«Nếu ông có... «bệnh nghèo kiết»? »

«Cũng cúng, cúng tất! vì có con ma nó ám ông để đòi ông những món nợ truyền kiếp, bằng cách làm cho ông ngày một nghèo đi, và không lúc nào mọc mũi, sủi tăm lên được...»

«Ông đã vào nhà mẹ xem bóng cậu, thì thế nào cũng phải cúng. Như vào nhà thầy lang, không uống thuốc bệnh, tất phải uống thuốc bô...»

Chúng tôi nhìn người châu văn mà hỏi:

— Ông vẫn đến cúng nhà mẹ?

Ông ta lắc đầu:

— Mẹ có mời tôi lại cúng, nhưng tôi chưa có dịp đến.

Rồi người châu văn thở dài:

— Tất có ngày kia tôi sẽ đến. Dù tôi đã biết rằng mẹ buồn thần bán thánh một cách quá đà.

«Mẹ như cái trống, tôi như cái dùi. Có trống, tất có cắc. Hay mẹ như thầy thuốc, tôi như nhà bào-chế.

«Ai cũng cần sống cả...»

Cậu chữa bệnh

Cái cách chữa bệnh của cậu ở điện của bà đồng này rất giản tiện:

Cũng như ở mọi điện, bất cứ về bệnh gì, cả đến bệnh tình cũng vậy, đều chữa một loạt bằng tàn nhang, nước thải.

Những bệnh rức đầu, sỗ mũi thì còn có thể khỏi tự nhiên được. Với những bệnh đó, lòng tin ngưỡng là thang dẫn thuốc rất thần hiệu.

Nhưng đến những bệnh cần phải có thuốc, thì cậu chữa theo một phương pháp như sau này:

Lần đầu, trước cái lễ tam phủ, và vài đồng bạc, cậu nhận nộp số tàn nhang đến tận Thiên đình, thoái phủ, vì cậu là con dực vua Cha Ngọc-hoàng, đi đâu cũng lọt, rồi cậu ban cho tàn nhang và nước thải.

Bệnh nhân mắc một bệnh cảm sốt nặng chẳng hạn, mà chỉ uống có nước lã để cách đêm trên ban thờ và tàn giấy đốt thành than, lễ tất nhiên là không khỏi.

Đêm sau lại kiểu cậu lên cậu phán là có một ông cậu, bà cô nào đó giữ bệnh, làm khó, dễ với cậu. Người đó lại thích ăn của dúi một chiếc nhãn vàng chẳng hạn. Rồi cậu hỏi kỹ lại những triệu chứng về bệnh của con nhang như một ông đốc tờ thật hiệu.

Bệnh nhân nằm rên, đợi một đêm nữa. Tối sau, lễ vật đã đủ, cậu giáng đồng nhận lễ, nhất là chiếc nhãn tuy để dúi cho ông cậu bà cô giữ bệnh, nhưng hãy tạm gửi bà đồng — rồi ban thuốc viên cho tin chủ.

Trong vài đêm cậu giáng đồng và ban thuốc viên như thế cho người bệnh.

Người ốm sẽ khỏi bệnh, nhưng không tránh khỏi cái lễ tạ. Cậu đã cải tử hoàn sinh cho.

Sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng, chúng tôi biết rằng những viên thuốc của cậu bán cho là thuốc cảm sốt Tàu mua lại của một hiệu thuốc gần điện cậu.

Ông lang hiệu đó bảo với chúng tôi rằng chính bà đồng đã đến kể những chứng bệnh mà con nhang ốm đã kể cho cậu nghe, rồi mua thuốc đem về.

Bà đồng Ng... chỉ là một người «hóm» giữa những kẻ đại - dột và mê-tin quảng xiên.

...Cho đến những việc quan to tát

Bà đồng Ng... ở K.T. là đại-biểu cho một hạng đồng có diện riêng, nhỏ nhỏ, buồn thần bán thánh một cách «cổ rã» như người Trần ta buồn thúng bán mệt.

Dù sao trong cách hành-dộng để làm tiền, họ vẫn giữ phép đối với Luật-Pháp, và nề ông Cầm hay ông Đồn lắm.

Hạng đồng này không giảm chữa những bệnh nặng, vì ngay những lúc các Cô, các Cậu đã nhập vào họ rồi mà họ vẫn còn tỉnh để tin rằng: ở tù là khổ...

Còn một hạng Đồng coi những đèn to, giảm chữa những bệnh hiểm-nghèo như bệnh sốt rét thương-hàn chẳng hạn, và công nhiên sửa đổi cả nghi-lễ của môn đồng bóng, theo ý muốn của họ.

Đại-biểu của hạng này, tôi muốn nói ngay đến bà đồng C.T.

Bà đồng C. T. với bệnh thương hàn

Bà Đồng này nổi tiếng và làm ăn được mát mẻ, vì đã chữa (?) được một bệnh hiểm-nghèo, là bệnh thương hàn.

Người mắc bệnh, tôi tạm đổi tên là cô Bê, con một nhà giàu ở Hanoi.

Cô Bê đau sốt liên-miên đã ngoài 20 hôm rồi, là đi và không buồn nói nữa. Cả nhà



yên trí là có cấm-khẩu, và những cụ lang mời đến thì nhau mà lắc đầu.

Người nhà liền nghĩ đến thầy bói. Mà ông quý-cốc-lữ đi qua nhà hôm đó, không biết ai run rẩy. Lại là ông thầy bói vẫn ngồi trước cửa đền C.T.

Bật lại lại mà nhìn thầy bói nói ở nhà một người có bệnh, thì ai cũng biết được rằng: nếu người bệnh nghèo thì ma đói ma khát làm. cũng nhì nhằng cũng khổ, mà nếu người bệnh giàu, thì lại là các quan làm, phải cúng đến Tam tòa, Tứ phủ mới được.

Cho nên, cô Bê, thầy nhất định nói là bị các quan ám làm. Hơn nữa, thầy làm ơn

mách cho rằng: muốn cùng cho đến nơi, đến chốn, tất phải tìm, đến bà đồng C.T., là người đang được thánh cho, ăn lộc dữ.

Bà Đồng C. T. hồi đó mời xuất thần từ nhà quê ra tỉnh ăn mày cửa Thánh. Tín chủ phải may khăn áo biểu bà để lên đồng cho được trình trọng.

Vận quần áo mới, bà lên đồng, rồi phán rằng: đến hôm sau bà sẽ đến tận nhà «cái Tiểu» ốm, để coi bệnh và nhân thể lấy oai Thánh để sửa tán những tà khí đi.

Ngày hôm sau, «Thánh» hay là bà Đồng y hẹn, đến nhà. Cô Bê nằm trong giường, vẫn «cấm khẩu» đã mấy hôm nay, bỗng cất ba tiếng chào một cách kính cẩn vô cùng.

Ngài đã coi được bệnh Bệnh cứ thế mà thuyên dần, rồi trong ngót một tháng nữa Cô Bê khỏi hẳn.

Gia-chủ mất vài trăm bạc. Bà đồng cũng đã mất nhiều tàn nhang, nước thải, và một ít nước bọt.

Cô Bê ngày một béo tốt, nhất định ở vậy phở Thánh, vì có sủng-tín các Ngài và bà Đồng lắm.

Ái nấy đều công-nhận rằng bà Đồng C. T. chữa bệnh giỏi đến thế là cùng, và oai bà to đến làm một người cấm-khẩu phải bật nói ra.

Nhưng không ai nghĩ được rằng: trong bệnh thương-hàn, nếu qua được 20 mươi hôm, thì bệnh lui dần. Tàn nhang nước thải, lỏng như sữa, không thương không phạt, không phải là những thứ mà thầy thuốc bắt phải kiêng không được ăn uống.

Bà đồng T. C. với môn đồng bóng

Từ đó trở đi, bà được các cụ nhang tin sùng lắm.

Bà vẫn chữa bệnh như thường: Bệnh soạn-soàng thì vẫn môn đó, nghĩa là bà lên đồng rồi ban tàn nhang nước thải, một liều thuốc rất linh-nghiệm, cho những linh-hồn yếu đuối, có nhiều bệnh tướng ở cái xứ «răng đen, đi đất» này.

Gặp những bệnh nặng, bà nộp số đến tận Thiên-đình. Thoải-phủ. Bà chạy-chọi hộ cho bệnh-nhân được đủ gần khắp mặt các quan âm, cả đến những ông Nam-Tào và Bắc-Đầu.

VỚI NAM-TÀO, BẮC-ĐẦU, MỘT CÁCH LÀM TIỀN

Ông phải một bệnh nặng, mãi không khỏi vì ông chưa đi nằm nhà thương, phải cúng đến Tam, Tứ-Pủ.

Bà lên đồng. Cầm một nén hương đang cháy, bà châm be châm bát vào lá sớ của ông. tỏ ý rằng: «Ngài» nhận sớ rồi. Xong, bà ban tàn nhang nước thải, cho ông.

Ông không khỏi. Bà liền nghĩ cách: kêu hai ông Nam-Tào, Bắc-Đầu về đồng. Cũng tỏ ý rằng: kêu được hai ông này về, như là dứt lốt làm sao cho ông coi việc sinh-tử (Xem tiếp trang 18)

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đau da bụng, Đau hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng.

Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve

LÀ KHỎI HẸN — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh được-cực, Mỹ-loi, Cầu Hai, gare (Huế) — Hà Đông Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Đệ.

Rất nên chú ý !!!

Len, Dạ, Xa-tanh, Nhung, và đủ các thứ tơ lụa dệt theo tối-tân (1935 - 1936) mới sang rất nhiều đề may — y-phục phụ-nữ và âu-phục. —

Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt giá hạ thật thà

LÀ BA PHƯƠNG-TRÂM CỦA HIỆU:

MAI-ĐE

26, Phố Hàng Đường, Hanoi

MAI HƯƠNG VÀ LE PHONG

VI. TA CÒN GẶP NHAU

LÊ PHONG đặt nói máy xuống
lầm bầm

— Lý tuyết Loan, vị hôn
thê của bác-sĩ Đoàn, sáng
mai sẽ bị giết trong giờ giảng học. Ồ,
có thể như thế được chăng? Mà chính
hung thủ, hay là chính một người trong
bọn hung thủ vụ ám sát Đoàn báo cho
tôi biết trước.

Chợt nghĩ ra một ý, Phong mở cửa,
xuống nhà dưới, qua phòng trị sự, qua
cổng nhà báo, rẽ về phía tay trái, vào
nhà bưu điện phụ ở gần đó, lễ phép hỏi
người thư ký:

— Thưa ông, ông có nhớ chừng năm
phút trước đây có ai vào đánh *tê-lê-phôn*
không?

Người thư ký nhà bưu điện có vẻ
lưỡng lự. Phong chắc họ muốn giữ bí
mật nhà nghề, nên vội tươi cười nói:

— Xin ông cứ yên tâm, vì người đó
chính là người nhà tôi. Một người đàn
ông, cắt một tay... Tôi chắc ông còn nhớ
rõ... vì mới cách đây chừng năm phút.

Người kia đáp:

— Có. Cách đây năm phút, có người
vào gọi điện-thoại, nhưng không phải là
người ông nói...

— Vậy là ai được...?

— Một người đàn bà, một cô thiếu nữ
thì đúng hơn.

— Một người thiếu nữ?

— Phải.

— Đẹp?

— Đẹp lắm.

— Mang ví đầm màu xanh phớt?

— Phải.

Phong sẽ kêu lên một tiếng:

— Trời! lại người thiếu nữ kỳ quái!

Rồi không kịp cảm ơn, Phong quay ra,
chạy về nhà báo gọi Văn-Bình:

— Anh Bình, anh cho thêm một tin sau
cùng nữa về vụ án mạng trường cao-
đẳng: « Hung thủ còn giết người. Tình
mệnh của vị hôn thê bác sĩ Đoàn, bọn
sát nhân đã định trước. Bản báo phóng
viên đang điều tra... » Đại ý là thế, anh
viết độ mười giòng, đặt ở trang hai, dưới
bài tương thuật...

— Được. Còn gì nữa, không?

— Còn. Anh phải có mặt luôn ở đây để
đợi tin của tôi. Anh sẽ giữ các báo hàng
ngày ra hôm nay để xem đối với vụ này
họ nói thế nào. Nghĩa là anh phải để tâm
theo đuổi việc này trong lúc tôi theo đuổi
bọn hung thủ. Bây giờ tôi hãy đến phỏng
vấn cô Tuyết Loan đã. Nhà cô ta ở đâu
nhỉ?

— Ở đường Huế, số nhà 99 hay 97 gì
đó...

Phong biên lấy số nhà rồi lấy xe hơi
của nhà báo đi liền.

Ngồi trên xe, anh tự nghĩ:

— Bây giờ mới có ba giờ chiều. Mình
còn cả một buổi chiều nay, mà nếu cần,
thì còn cả một đêm nay để tìm và để
ngăn ngừa công việc của hung thủ. Phải.
Chúng hành động thực là khôn khéo,
cái án mạng trường cao-đẳng chúng tính
oán giới đến nỗi ta trông thấy cái chết,

ta biết trước cái chết của người thiếu-
niên bác-sĩ mà không làm gì được. Chúng
tin mưu cơ của chúng một cách vững
vàng đến nỗi dám báo trước công việc
với ta. Sáng ngày một bức thư, vừa rồi
gọi *tê-lê-phôn*, hai lần báo tin hai việc
giết người.

« Báo trước nghĩa là biết rằng không có
cách gì cản trở việc hành động bí mật
của chúng. Nhưng cũng để thách ta, để đe
dọa ta đừng có tra xét đến. Mà đe dọa ta
cũng tức là để ý đến ta, tức là sợ ta. Một
ông F. Letout, một nhà thám tử kẻ cũng
không thiếu tài, với cả sở liêm phóng ở
nước này, chúng không coi vào đâu,
nhưng chúng sợ ta, — việc điều tra của
Lê-Phong có thể hại cho chúng được.

Phong ra về tự đắc và vui hưởng lấy

lượng... Từ sáng đến giờ ta chỉ như một
vật thu động. Ta làm việc theo trí phán
đoán thì ít, phần nhiều chỉ theo những
trường hợp xảy ra. Mà trong bao nhiêu
việc xảy ra, lúc Đoàn bị giết, lúc khám
tử thi, lúc đi theo vết xe ô tô, lúc nghe
máy nói ở *Thời-thế*... bao giờ ta cũng
thấy bóng người thiếu-nữ, nhận thấy
những cử chỉ, những hành vi kỳ dị... Mà
chỉ thấy riêng có một mình cô ta trong
cả một vụ rắc rối này thôi... »

Trong thâm tâm người thiếu niên thấy
nảy ra những ý tưởng rất khác thường.
Anh không chịu tin rằng một bậc nhan sắc
vui vẻ đến thế lại có thể là chủ động
những tội ác ghê gớm đến thế. Vậy mà
bao nhiêu điều anh trông thấy đều rành
mạch tổ cáo với anh rằng cô ta là thủ

khả nghi, anh mới bấm chuông đứng đợi.
Anh hỏi người đẩy tờ ra mở cổng:

— Nhà cô Lý-tuyết-Loan đây phải không?

— Vâng. Nhưng cô tôi đi vắng.

Phong ra về bất mãn:

— Đi vắng? Vừa đi hay đi đã lâu?

— Cô tôi vừa đi được chừng mười phút
thôi... Đâu như trên sở mật thám người
ta gọi.

— Anh chắc chứ? Mà này, anh có biết
sở mật thám gọi về việc gì không?

Thấy vẻ sẵn đón của Lê Phong, người
đẩy tờ nhìn anh ta hơi ngạc nhiên và đáp:

— Tôi không được biết. Cô tôi chốc
nữa về, ông lại chơi...

Nói rồi hất đi trở vào. Phong vội gọi:?

— Này... Đan! Thế nào?

Người đẩy tờ bỗng quay ngoắt lại, kinh
ngạc vô cùng, nhưng Phong vẫn bình tĩnh
nhắc lại:

— Đan! Thế nào? Đến mai đây chứ

Rồi không để người đẩy tờ có thì giờ,
đáp, anh hỏi luôn:

— Bây giờ những ai có nhà?

— Nhưng...

— Chà! Ai có nhà bây giờ? Việc kịp
lắm. Con Loan đi vắng lúc này thực là
may.

Người đẩy tờ bỗng bỏ hẳn vẻ ngờ
nghech, đôi mắt sắc của hắn liếc nhìn
vội vào trong một cái, rồi vừa mở cổng
vừa nói nhỏ:

— Thế ra anh là...

— Phải... Nhưng mau lên. Ai ở nhà bây
giờ?

— Thằng em nó. Thằng này thì không
dàng lo.

— Sao không? Cần phải dò kỹ nó mới
được.

Tên đẩy tờ toan nói nữa, song Lê
Phong ra hiệu bảo im, rồi cất mũi chào
một người thiếu niên ở trong nhà vừa lộ
đầu ra. Anh bước vào nói rất nhanh một
câu với tên đẩy tờ và cố ý nói khẽ cho
hắn không hiểu là nói gì.

Lúc hắn khép cổng rồi đi ra sau nhà,
Phong mới bảo người thiếu niên:

— Thưa ông, tôi là Lê Phong, muốn thưa
truyện với ông về một việc rất quan
trọng.

— Vâng, mời ông vào.

Phong vào một gian nhà trang hoàng
lối mới, lịch sự và ý nhị, nhưng anh
để ý đến các cửa hơn

— Ông gọi đẩy tờ lấy nước uống đi,
nước thường thôi, không cần pha trà.

Người thiếu niên lấy làm lạ, nhưng
cũng nghe theo, bấm chuông gọi tên Đan
rót nước bưng ra, rồi lại cho nó xuống.
Phong không uống, đợi tên đẩy tờ ra
khỏi, đặt chén xuống khay rồi nhích lại
gần hạ thấp tiếng hỏi người thiếu niên:

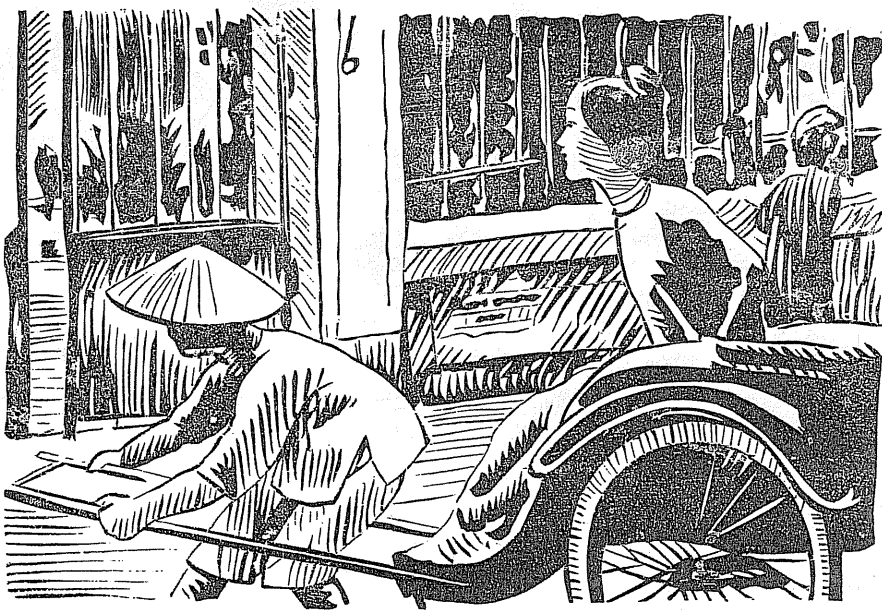
— Ở đây nói chuyện, bên ngoài có nghe
được không?

— Không.

— Nhưng ta cũng nên nói nhỏ. Trước
hết xin ông biết rằng tôi đến điều tra
một việc có liên lạc với cô Tuyết-Loan.
Tôi là phóng viên báo *Thời-thế*...

— Vâng, tôi vẫn được biết tiếng ông.

(Xem tiếp trang 18)



cái sung sướng của một người biết mình
có tài. Rồi anh lại nghĩ:

« Nhưng chữ « tài » với chữ « tai » gần
nhau thực... Ta chưa biết rồi đây ta sẽ
gặp những tai nạn gì? Lời đe dọa của
bọn kia không phải là một câu truyện
đùa. Cái chết của bác-sĩ Đoàn đã
cho ta thấy rõ. Một cái chết phi thường,
ghê gớm, tối kỳ bí-mật. Lại có vẻ thần
quái nữa. Hung thủ quanh quất đâu đây.
Hung thủ không dùng đến những khi
giờ thường có. Hung thủ không ra mặt.
Thế mà giết người được. Giết một cách
chắc chắn, nhanh nhẹ biết chừng nào!
Đến mai lại một người nữa sẽ bị giết, mà
cũng theo một phương pháp « thần bí »
ấy, rồi cũng theo một phương pháp thần
bí ấy, biết đâu người bị giết thứ ba
chẳng là ta? Bởi vì, xem ra ta cũng hơi
chướng ngại cho « bước đi » của chúng.

« Ồ! hay lắm, kịch liệt lắm. Cảm một thiên
tiêu-thuyết mạo-hiểm mà trong đó ta là
vai anh dũng trừ gian!

Phong mỉm cười:

— Hay là gian trừ cũng không biết chừng.

« Nhưng không hề gì, cuộc chiến-đấu
càng gay go càng thú. Chỉ phiền việc này
bí-mật quá, nên trong có một khoảng mấy
giờ đồng hồ đã xảy ra biết bao nhiêu điều
rắc rối, khiến cho trí ta không kịp suy

phạm, không thì ít ra cũng là một người
trong bọn thủ phạm giảo quyết kia.

— Mà vì đâu họ giết người, vì cơ gì họ
giết người một cách gần như công nhiên?
Ta biết được « cái duyên cớ chủ động »
đó thì việc tra xét của ta mới dễ dàng,
nhưng hiện giờ, ta chưa thể thấy rõ một
manh mối nào hết.

Nghĩ đến Lý-tuyết-Loan, Phong sẽ
gật đầu:

— Bọn hung thủ định giết người vị hôn
thê của bác-sĩ Đoàn sau khi đã giết ông ta,
hắn có một mục đích quan trọng. Điều đó
cho ta biết rằng việc án mạng kia không
phải vì truyện tình. Người ta vì ghen,
hoặc vì muốn chiếm đoạt người tình,
thường chỉ trừ đi một trong đôi bạn yêu
nhau. Đây thì cả hai người cùng là tội
nhân của quân gian ác. Vậy thì vì thù ư?
Ta liệu hỏi Tuyết-Loan sẽ biết.

Xe đến đường Huế, đỗ trước một cửa
hàng nhỏ quá chợ Hôm. Phong xuống đi
bộ chừng một trăm thước, vừa để tìm
nhà, vừa để xem xét. Lúc đến nhà số 99,
anh đứng lại, giả vờ lấy thuốc lá hút để
đưa mắt nhìn lại đằng sau. Anh có ý xem
có kẻ nào đi theo anh, hoặc đứng rình
đầu đó không. Lúc biết chắc không có gì

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mỡ, cát, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - T. 586

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DE GRAINE/ HANOI

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

NH Vội ơi!

Tiếng Vội làm cho anh chàng đánh cá giật mình, vội vút chiếc lá đang cầm ở tay xuống đất.

— Mày đã đi chợ về đấy à?

— Em mua được cặp gà đẹp quá, anh coi.

Vừa nói, Vội vừa xách giỏ lên hai con gà con rầy rụa và kêu chiêm chiêm.

— Mày mua gà ấy về chừng để quạ nó tha dùm.

— Phỉ phui! anh chỉ nói đại. Cặp gà này đến tết thì vừa vặn làm cỗ.

— À ra mày mua để làm cỗ tết.

Vội liếc, ranh mãnh:

— Không đâu. Để tết nhà vợ cho anh đấy.

Vội chau mày quay đi.

— Nhưng sao anh buồn thế, anh Vội? Mà mắt anh ướt như người mới khóc.

Vội cố cười gượng:

— Tại tao rét quá, rét chảy cả nước mắt, nước mũi.

—Ừ, năm nay rét quá anh nhỉ? Rét thế mà còn có người ra biển nghĩ mát đấy, anh ạ.

Vội lơ đãng:

— Bậy! Ai nghĩ mát bây giờ!

— Thực đấy, em vừa gặp cái cô ra đây độ nọ, cái cô đến nhà ta ấy mà.

Vội hoảng hốt đứng dậy. Rồi không kịp hỏi xem cô ấy là ai, chàng vùng chạy xuống đồi.

— Anh đi đâu mà vội vàng thế?

Vội không quai cổ lại, rảo bước.

XXXI

Ra tới bãi bè, Vội ngo ngác nhìn quanh để xem cô Hiền đứng nơi đâu — vì chàng đoán chắc rằng người mà Vội vừa gặp chỉ có thể là cô Hiền.

Xa xa, một thiếu nữ vận áo toai da, hai giải khăn quàng trắng bay phấp phới. Sung sướng, chàng cầm cổ đi thật mau, hầu như chạy.

Khi đến gần, thì không phải là Hiền. Vội cau mày cảm tức lâu nhàu nguyên rửa em đã lừa dối mình, định bụng trở về ngay để tát cho nó mấy cái. Nhưng cô kia dăm dăm nhìn chàng, và gọi:

— Anh Vội! Phải anh Vội. không?

Vội còn nhón nhác thì cô kia đã cười vui vẻ nói tiếp:

— Anh coi, tôi nhớ lâu thế đó. Còn anh, anh chóng quên quá. Hôm anh ốm, tôi đi với chị Hiền cùng anh Lưu đến thăm anh...

—A, tôi nhớ ra rồi, cô Phụng.

—Ừ! có thể chứ, tôi tưởng anh quên được tôi.

Phụng lại cười, giọng cười đùa bỡn, chế nhạo. Nhưng Vội chẳng tưởng gì đến sự đùa bỡn chế nhạo, chàng chỉ nghĩ thầm: « Cô Phụng là bạn thân của cô Hiền... »

Thấy Phụng toan quay đi, anh đánh cá cuống quýt tìm câu hỏi:

— Thưa cô... rét thế này mà cô cũng ra... cô cũng vào nghỉ Sầm-sơn?

— Tôi vào chữa nhà. Đáng lẽ cho người nhà vào cũng được, nhưng tôi muốn xem biển mùa rét ra sao.

Vội trở nên lém lỉnh:



— Thưa cô, lắm hôm trời quang, biển đẹp lắm, đẹp hơn mùa hè nhiều. Nước xanh trong vắt. Khi lội xuống biển trông rõ cả bàn chân.

— Lội xuống biển? Rét thế mà lội xuống nước được?

— Thưa cô, đi nghề thì sợ nước thế nào được.

Lần thứ hai Phụng quay về.

— Thưa cô...

Phụng đứng dừng lại yên lặng tò mò nhìn Vội:

— Thưa cô về...?

— Phải! chẳng lẽ đứng mãi đây mà hứng gió lạnh?

— Thưa cô,... thầy Lưu... lâu nay cô có gặp thầy Lưu không?

Phụng càng tò mò hơn, tìm một nghĩa ẩn trong câu hỏi của anh dân chài. Hỏi thăm Lưu làm gì thế?... A ta hiểu rồi... »

Nàng hiểu và nàng nhớ lại những buổi tối họp nhau uống nước chè nghe âm nhạc ở nhà Hiền: Không lần nào Hiền không nói đến Sầm-sơn, mà hề nói đến Sầm-sơn là thế nào cũng nhắc

đến Vội. Có lẽ Hiền nhắc đến và ngợi khen Vội chỉ cốt để trêu tức, để hạ cái tính kiêu hãnh của mấy chàng công tử, mấy chàng sinh viên: Đem cái đẹp nở nang của thân thể, cái sức mạnh đều đặn của gân cốt để đối với cái tinh thần ủy-mị, cái trí thức cộp nhật trong sách mà bọn kia không lúc nào quên phô diễn khoe khoang.

Phải, có lẽ chỉ có thể thôi. Nhưng Phụng tỉnh ranh, lại nghĩ theo ý nghĩ khác. Nàng cho rằng tâm-trí Hiền chứa đầy hình ảnh anh chàng đánh cá đẹp trai.

Nay gặp Vội, thấy Vội ngập ngừng

Vội đứng sững, cặp mắt vờ nhìn thẳng ra xa, mà tinh thần lắng hết vào câu truyện của cô thiếu nữ. Phụng ngừng kể phá lên cười:

— Nhưng này tôi hỏi thực, anh có yêu Hiền không đấy?

Vội cho là một câu mỉa mai, bẽn lẽn không đáp. Phụng tỉnh quai tiếp luôn:

—Ừ phải, anh không yêu gì chị Hiền, tôi cũng biết. Không yêu là phải, vì chỉ một vài tháng nữa, chị ấy đã là vợ người ta rồi.

Mặt Vội tái đi, thân thể Vội run lẩy bẩy. Phụng thần nhiên hỏi:

— Anh rét lắm phải không? Hôm nay nắng ráo, nhưng lạnh lắm.

Vội cố mỉm một nụ cười gượng buồn thảm.

— Rét thì về thôi. Tôi cũng về đây. Phải đấy, ta vừa đi, vừa nói truyện. Hôm nọ fiançailles, chị Hiền nghĩa là ăn hỏi đấy mà, chúng tôi « đăng xê » dữ quá.

Vội chậm chạp, lảo đảo, đi theo bên Phụng. Chàng cũng chẳng biết đi đâu. Tiếng Phụng, chàng nghe như trong giấc chiêm bao.

— Chỉ độ sang giêng là cưới, chị Hiền nhờ tôi đi phụ dâu đấy.

« Anh có hiểu phụ dâu là thế nào không? Phụ dâu là demoiselle d'honneur ấy mà, nghĩa là những cô thiếu nữ đi kèm cô dâu về nhà chú rể, anh hiểu chưa? »

Vội chỉ muốn biết « Chú rể là ai? », nhưng chàng không dám hỏi thăm.

— Giá anh ra ăn cưới được, thì chắc chị Hiền, và anh Lưu sung sướng lắm. Vậy cố mà ra nhé?

«Thì ra anh chàng rể là «thầy Lưu». Biết thế...»

Nét mặt Vội bỗng trở nên dữ tợn. Chàng nắm chặt hai bàn tay lại. Lúc đó vừa tới nhà Phụng. Nàng thần nhiên mở cổng đi vào, để mặc anh đánh cá với sự khổ thống trong lòng

XXXII

Chiều hôm ấy tuy trời mưa phùn âm-ù, giá rét, tuy gió rít dài trong lá phi-lao, tuy biển dữ dội văng sóng bạc lên mồm đá hà, người ta vẫn thấy một anh chàng đánh cá đi đi lại lại trên bãi cát.

Chàng chấp hai tay sau lưng, ngửa mặt nhìn trời. Quần áo chàng ướt đầm. Hai má chàng cũng ướt đầm. Chẳng biết đó là nước mưa hay nước mắt.

(còn nữa)

Khái Hưng

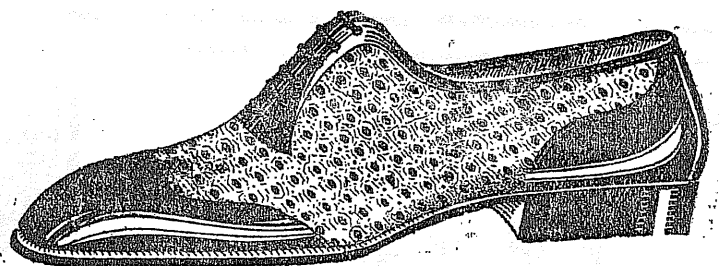
Giày kiểu mới mùa bức bằng vải « Thông Hơi » đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường. Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN

95, Phố Hàng Đào — HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh.

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



TIÊU SƠN TRĂNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

CÁI ý nghĩ ngờ vực khiến chàng hơi chột dạ. Chàng thì thầm : « À, mà nhờ nó dùng ngựa mình đi báo phủ... » Chàng toán rời hàng nước rẽ vào một làng gần đó trốn tránh thì đã nghe tiếng ngựa phi. Chàng thò cổ ra nhìn, lo lắng. Nhưng người Bắc thành đã kìm cương cười nói :

— Con ngựa của thiền sư tốt quá. Ý chừng thiền sư cũng thích chơi ngựa.

— Nam vô a đi đà phạt! Bần tăng có thích một thứ gì đâu. Con ngựa ấy nguyên một người ở xã Thanh-Nê đã bỏ thí cho kẻ tu hành.

Người kia vuốt ve con ngựa :

— Tốt lắm. Con này thiết giống ngựa Lang-son : chân nhỏ, bờm dày, ức nở. Thực là ngựa trận, một ngày chạy trăm dặm không biết mỏi.

Không thấy nói đã động tới bản chỉ thị, Phạm Thái hỏi, thì người kia thò tay vào bọc rút ra một tờ giấy rộng đầy những dấu ấn kiểm đồ chót :

— Đây, thiền sư đọc.

Phạm Thái đỡ lấy xem thì đó là một tờ yết thị bằng chữ nôm như sau này :

« Chùa Tiêu-son là một nơi sào huyệt của một đảng cướp lớn. Quan quân đã khám phá ra được. Hiện nay tên đầu đảng cướp là Phạm Thái đội đạo hiệu Phở tỉnh thiền sư cùng tên tướng của nó là Lê Bảo đội đạo hiệu Phở Mịch còn lẫn lút trốn tránh. Hai tên ấy, dân vùng Từ-son nhiều người biết mặt. Vậy yết thị cho ai nấy rõ : Kẻ nào tàng nặc hai tên ấy sẽ bị coi là đồng phạm. Kẻ nào biết hai tên ấy ở đâu mà không báo quan ngay để chúng trốn thoát sẽ bị phạt ba mươi trượng. Còn kẻ nào bắt được hai tên ấy đem nộp, dù sống dù chết, sẽ được thưởng tiền từ một nghìn quan trở lên, mà triều đình lại còn ban phẩm hàm cho nữa.

Nay yết thị,

Từ Sơn phủ phân tri kỳ tên.

Niên hiệu Cảnh thịnh năm
tháng 6 tháng 10 ngày... »

Dưới có bản tranh phác họa diện mạo hai nhà sư. Nét bút vụng về và bức vẽ không giống làm cho Phạm Thái phải bật cười.

Người Bắc thành cũng cười, hỏi :

— Thiền sư đọc xong rồi ?

— Vâng. Nhưng sao tiên sinh lại dám bóc tờ yết thị ?

— Ấy, tôi thấy trong điểm chẳng có một ai, liền bóc lấy cho chóng việc.

chứ chép thì bao giờ xong, nhất là tờ yết thị lại viết bằng chữ nôm.

Mắt người ấy vẫn không rời con ngựa.

— Đẹp thực !

— Ngài thích ?

— Còn phải hỏi.

— Vậy bần tăng để lại hầu ngài đấy.

Người kia vui vẻ đáp :

— Thực nhé. Thôi, thế này. Sáng hôm nay tôi cũng cưỡi ngựa sang đây.

Khi đến quán Yên-viên, nó giờ chừng không chịu phi nữa, ra roi thế nào cũng làm thình. Tôi tức mình để lại cho người lái buôn ngựa, lấy có bốn

nhiều áo lương, chân dận dép da trâu xúm xít dọc tờ chiếu chỉ gián trên thành tường. Tờ chiếu chỉ ấy viết bằng chữ nôm như sau này :

Sự kén chọn nhân tài rất có quan hệ đến sự thịnh hưng của một nước.

Từ khi trăm lên nối ngôi trời trị dân, không một lúc nào Trẫm sao những điều đó. Trẫm mong mỗi tìm bậc hiền sĩ giúp nước như người làm ruộng mong mỗi trời mưa giữa thời hạn hạn.

Vì thế, theo gương tiền đế, nay Trẫm mở kỳ thi cống sĩ này để các sĩ tử trong nước có dịp cùng nhau thi thố tài năng.

Trẫm lại nghĩ, một nơi để dò không



mười quan. Số tiền ấy, hiện tôi còn gửi một người quen ở Yên-viên, vì mang theo nặng quá. Vậy cái số bốn mươi quan ấy, tôi xin nộp thiền sư.

Phạm-Thái đáp :

— Bao nhiêu cũng được.

— Thế thì còn gì bằng. Vậy xin thiền sư cùng đi Yên-viên chơi. Rồi sáng mai ta cùng về Thăng-long, à, ta cùng đi Bắc thành một thể, thiền sư tính sao ?

Phạm Thái vui mừng nhận lời ngay, vì chàng đương chưa biết đi đâu.

QUÁN BẠCH PHƯỢNG

Đã mấy hôm nay khắp các phố Bắc-thành bày ra một cảnh rất là náo nhiệt. Vì kỳ thi tuyển cống sinh sắp sửa bắt đầu nên hàng nghìn sĩ tử Bắc-hà vác lều chiếu từ các trấn xa gần kéo nhau về, lăm le tên chiếm bảng vàng, rồng mây gặp hội.

Ở các cửa ô từng bọn thí sinh khăn đẩu cho sĩ tử khắp nước đến hội họp. Và những kẻ ngoài Bắc hà phải lặn lội vào kinh đô, e đường xa xa xuôi, nhất là đối với những người nghèo khó, phải lo kiếm tiền lộ phí để đi thi.

Bởi những lẽ đó, Trẫm đặt kỳ thi cống sĩ ở ba nơi, một là kinh đô, một là Qui nhơn, một là Bắc thành. Như thế người hạt nào được thi ở hạt nấy thực là giản tiện. Rồi kẻ nào đậu cống sĩ sang năm vào kinh đô dự kỳ thi bác sĩ.

Ở trường thi Bắc thành việc kén chọn nhân tài, Trẫm giao cho đại tư-đồ Nguyễn-văn-Danh cùng với Thị trung Ngự sử Ngô-thời-Nhậm được tùy nghi.

Khám thử

Niên hiệu Cảnh thịnh năm thứ sáu Bên cạnh tờ chiếu chỉ lại có một tờ yết thị cũng bằng chữ nôm của hội đồng chấm thi như dưới :

Thừa mệnh Hoàng-đế, quan chánh chủ khảo yết thị cho các thí sinh biết rằng :

Có ba kỳ thi tất cả :

Kỳ đệ nhất một bài giải nghĩa cùng bản luận một câu tục ngữ hay ca dao, viết bằng chữ nôm.

Kỳ đệ nhị : một bài luận nam-sử cũng bằng chữ nôm.

Kỳ đệ tam : một bài thơ chữ nôm, hoặc chữ hán, một bài phú chữ nôm, hoặc chữ hán.

Đúng giờ dần các thí sinh đã phải có mặt ở trường thi, ai nấy phải mang theo lều chiếu cùng là bút, mực, giấy vở. Kể nào gian trá sẽ bị tội nặng.

Nay yết thị

Quan chánh chủ khảo :

Ngô Thị-Trung ngự sử đại thần

Ở cửa ô Ưu-ngĩa, khi đọc xong tờ chiếu chỉ và tờ yết thị, một bọn học-trò đủ các tuổi, từ mười tám cho đến ngoài năm mươi, đưa mắt nhìn nhau tỏ vẻ hoặc kinh ngạc, hoặc chế riễu. Một người đã đứng tuổi nói :

— Năm xưa, đức tiên đế mở khoa thi. Tôi phải lặn lội vào tận Phú-xuân thể mà tôi còn bỏ không thi, nữa là năm nay ở ngay Bắc thành.

Một thầy khóa trẻ tuổi đùa bốn hỏi :

— Sao vậy ?

— Tôi học đạo thánh hiền, đầy công đèn sách, nấu sủ sôi kinh lại thêm làm những bài nôm na mách qué hay sao ?

Dứt lời ông đồ vứt giấy bút xuống đất giận dữ quay đi thẳng, khiến mọi người phá lên cười.

Rồi họ xôn xao bàn tán. Kẻ phàn nàn chưa học Nam sử, kẻ lo ngại quên mặt chữ nôm. Lại có kẻ hỏi :

— Không biết làm phú nôm thi làm ra sao ?

Một người đáp :

— Khó gì ! lại hàng sách mua lấy một quyển phú nôm, văn sách nôm của cụ Lê quý Đôn mà xem. Nhân tiện học lại chữ nôm một thể.

Một người nữa cười mỉa mai :

— Thi với cử ! Chán ngắt ! Văn nôm thi tất là phải nặng mùi, tờ yết thị gián ở cửa ô Ưu nghĩa, phố hàng Mắm thực là đặc nghị.

Một thí sinh có tuổi vừa nhìn trước nhìn sau, vừa bảo người kia :

— Liệt giữ mồm miệng !

Rồi, từng tốp kéo đi các ngả.

Một bọn năm người rủ nhau ra chơi đền Ngọc Sơn. Nhưng vừa qua cầu Sầm công và rẽ sang phố hàng Bạc, các thầy khóa gặp một cô thiếu nữ gương

(Xem trang sau)

Xem : Sự xung đột của hai tư tưởng hay là Sự xung đột của hai thế giới

TRONG BẢN SÁCH :

duy tâm hay là duy vật ?

Cái cuộc tranh luận giữa PHAN-KHÔI, THIẾU-SƠN, HẢI TRIỀU... về các vấn đề triết học, lịch sử, nghệ thuật... PHAN-VĂN-HÙM đề tựa. Một quyển sách chưa từng có trong văn học giới nước nhà

In đẹp, giá 0\$40

Có bán khắp các hàng sách lớn

HU'O'NG GIANG THU' QUAN, 21 RUE PAUL BERT, HUE XUẤT BẢN

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC VO DINH DAN
THÌ KHỎI NGAY

thuốc bổ ở Viên Đông (CỬU LONG HOÀN)

(tên thuốc cầu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này :

1-) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bắp thịt, hay ầu sần đã dưới. — 2-) Đàn ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gán, hình vóc tiêu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. — 3-) Đàn bà mất máu ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào. — 4-) Con nít: chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lẹc thiếu trí khôn, hay đau vặt. — 5-) Không bệnh: nên uống, thay mau lên cân mập sung sức, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thuốc là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh đặng.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

DẦU CÙ-LÀ VO-DINH-DAN

THOA UỐNG TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT

0\$10 1 lọ

SỐ 60

HUÊ LIÊU GIẢI ĐỘC HOÀN

(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hột soái. Bệnh mới phát hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huê liêu giải độc hoàn này không công phạt, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa hủn, chạy khắp cả châu thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ dần, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Dầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huê liêu giải độc hoàn của chúng tôi là đúng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.

Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mủ lập tức như nhiều thứ thuốc đã rao, thì chúng tôi giám tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chớ không khi nào trị bệnh đặng.

Thuốc Huê liêu giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những dược bốn xứ trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bất câu là trị riêng một bệnh hay là trị một loạt ba chứng nói trên đây. 1 hộp 1\$00

BÁN TẠI VÕ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC PHÒNG

13, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921

323, RUE DES MARINS, CHOLON

VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

mặt sáng sửa đưng ở hè phố đương mắt nhìn và mỉm cười tình. Một người trong bọn bảo anh em :

— Nghe nói con gái Bắc-thành ghê gớm lắm kia đấy ! Chớ có trêu vào. Nên lảng xa là thượng sách.

Nhưng người thiếu nữ nào có để cho các thầy lảng xa ! Nàng tiến đến gần hỏi :

— Thưa các thầy, em coi như các thầy đương đi tìm nhà trọ ?

— Có thể. Chừng cô là chủ hàng cơm.

— Thưa các thầy không. Em người Kinh Bắc, nhân gặp kỳ thi, về đây bán hàng trâu-nước.

Một thí sinh trẻ tuổi đã bạo, phá lên cười ha hả :

— Chừng đề kén chồng, đề tuyển phu ?

— Thưa không ạ, em chỉ bán hàng đề kiếm ăn. Em nghèo lắm, thuê một gian xép ở tửu quán kia. Chủ tửu quán bảo hể em đón được năm người khách trọ thì họ cho em ở nhờ không lấy tiền thuê. Vì thế em gặp năm thầy em mừng quá. Vậy xin năm thầy thương em nghèo mà đến đây ở trọ dùm

— Đây là đâu ?

— Thưa năm thầy, quán Bạch phượng ở phố Cầu gỗ.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

MAI HU'ONG VA LE PHONG

(Tiếp theo trang 15)

— Càng hay... Như thế thì ông tin tôi hơn. Vậy xin nói ngay cho ông rõ: cô Loan hiện đang bị người ta mưu hại, mà những kẻ âm mưu là thủ phạm trong vụ ám sát bác-sĩ Đoàn.

Người thiếu niên giật mình :

— Thế ra anh Đoàn tôi bị ám sát thật ư ?

— Vâng. Nhưng việc này sau hãy nói

đến. Hiện giờ cái nguy hại đang ở bên mình cô Tuyết Loan... Cô đến sở Liêm phóng phải không ?

— Vâng.

— Ông chắc chứ ?

— Vâng. Vì có giấy gọi. Tôi cũng đọc giấy ấy.

— Nếu vậy, được. Chả tôi sợ giấy đó là một mưu đánh lừa của bọn gian...

Rồi không có liên lạc, anh chợt hỏi :

— Tên đây tớ vừa rồi mới đến ở phải không ?

— Vâng, mới đến chừng bốn hôm nay. Nó ở thay cho thằng ở trước xin phép nghỉ.

— Nó làm ăn còn vụng lắm, phải không ?

— Vâng.

— Tên nó là gì ?

— Là Hồng.

— Theo trong thẻ thuê thân ?

— Không. Theo lời nó.

— Sao ông không xem thẻ của nó ?

— Nó nói là bỏ quên ở nhà trọ chưa tìm thấy.

Phòng chau mày hỏi :

— Nó nói thế mà ông tin được sao ?

Tên nó không là Hồng mà là Đan. Nó ở đây không phải để hầu hạ nhà này, nhưng để dò xét... Ông phải đề phòng cẩn thận mới được.

— Ồ ! Thế ra ông biết tự trước ?

— Không. Tôi vừa biết xong. Lúc tôi bấm chuông, thấy ông gọi thằng Hồng ra mở cổng, mới biết nó chưa quen nghề làm đầy tớ, và mới biết nó mới đến ở đây. Hai ống tay nó sấn rất cao để dọn

đẹp, khác với thói quen của các đầy tớ thường, cũng vì thế, tôi thấy chữ Trần-xuân-Đan trở mờ mờ trên cánh tay trái...

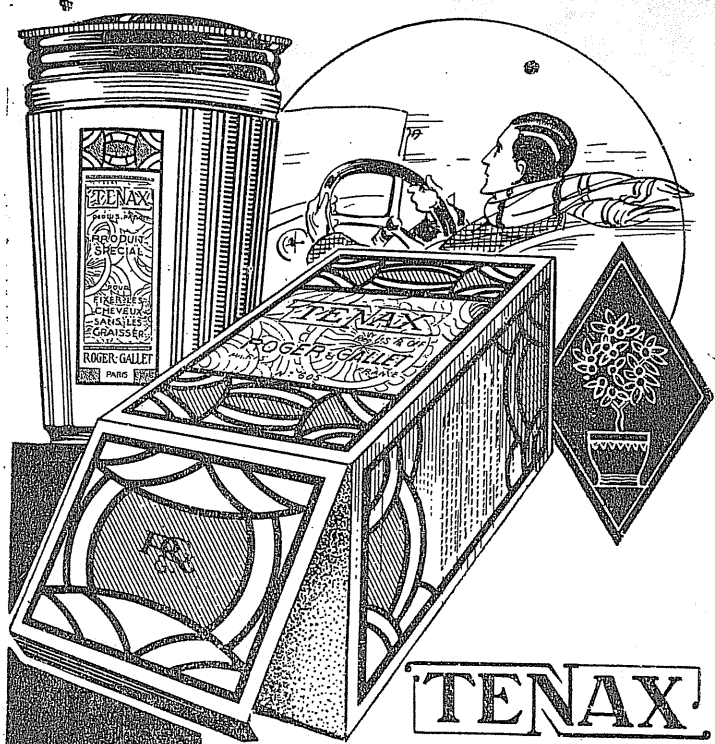
Tên là Đan mà lại xưng là Hồng, lại làm đầy tớ của cô Tuyết Loan, về mặt lại không có gì là lương thiện...

Bằng ấy điều làm tôi sinh nghi mới vờ thử làm một người đồng đảng hỏi qua nó mấy câu, anh chàng mắc mưu ngay tức khắc.

Nhưng ông cứ để tôi đóng vai của tôi và làm như không biết gì hết. Ông nghe chưa ?

(Còn nữa)

THẾ LỬ



TENAX

Produit spécial pour
fixer les cheveux sans
les graisser.

ROGER & GALLET
SUCCESEURS DE JEAN MARIE FARINA
PARFUMEURS. PARIS

TENAX

Một chất phát mới phát-minh, không giống như những thứ sáp mình thường dùng để bôi tóc. Chế-hóa một lối riêng chuyên dùng để giữ tóc không bung. Muốn chải tóc theo lối nào, cũng đều giữ được cả.

TENAX làm cho tóc được mượt và mềm mại lạ thường và lại không nhờn, bết.

Le Flacon n° 601 0\$70

Le tube n° 603 0\$45

AGENTS GÉNÉRAUX

ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY

CẮT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BẮN-HÃNG

Boulevards ROLLANDES et RIVIÈRE à HANOI

và BOULEVARD PAUL-BERT à HAIPHONG

Các ngài sẽ được trừ 10% theo giá kê trên.